

## Tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương lần thứ XXII (nhiệm kỳ 2020-2025)



Ngày 7-8/5/2020, Đảng bộ Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã tổ chức Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương lần thứ XXII (nhiệm kỳ 2020-2025). Đại biểu tham dự có TS.BS Phạm Văn Tác - Phó Bí thư Đảng Bộ Bộ Y tế, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và Đào tạo; Đồng chí Trương Mạnh Long, Ủy viên Ban thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch UBND thành phố Hải Dương; Các đồng chí lãnh đạo và chuyên viên các ban xây dựng Đảng của Thành ủy Hải Dương cùng 191 đại biểu của 15 chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường Đại học

Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

Báo cáo chính trị trình bày tại Đại hội đã cho thấy: nhiệm kỳ 2015-2020 đã để lại nhiều dấu ấn đặc biệt quan trọng trong quá trình xây dựng và phát triển Nhà trường. Đảng bộ trường đã lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoàn thành, toàn diện các nhiệm vụ chính trị, có những nhiệm vụ hoàn thành xuất sắc trên các lĩnh vực: đào tạo, nghiên cứu khoa học và khám chữa bệnh. Với những kết quả đạt được, Đảng bộ Trường liên tục là Đảng bộ trong sạch vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ; Trường được Nhà nước tặng thưởng Huân

chương Lao động Hạng Nhất lần 2, Chính phủ tặng cờ thi đua; Bộ Y tế, UBND Tỉnh Hải Dương, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tặng nhiều Cờ thi đua, Bằng khen...

Các tham luận tập trung vào đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của bệnh viện trường; công tác đảm bảo chất lượng, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, phát triển chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ... Đảng bộ đã lắng nghe và tiếp thu những ý kiến chỉ đạo của TS.BS Phạm Văn Tác – Phó Bí





thư Đảng bộ Bộ Y tế đồng thời trân trọng cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ của Bộ Y tế, Thành ủy, UBND thành phố Hải Dương trong nhiều năm qua.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ Trường khóa XXII

nhiệm kỳ 2020-2025 gồm 13 đồng chí và bầu 02 đại biểu chính thức, 01 đại biểu dự khuyết tham dự Đại hội Đảng bộ thành phố Hải Dương lần thứ XXIII. Theo đó, ngày 9/5/2020, BCH Đảng bộ Trường nhiệm kỳ 2020-2025 đã

bầu Ban thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban kiểm tra. Đồng chí Trần Quang Cảnh giữ chức Bí thư; Đồng chí Đinh Thị Diệu Hằng giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Thị Nga giữ chức Chủ nhiệm UBKT.

## Lễ công bố quyết định thành lập Hội đồng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương nhiệm kỳ 2020 – 2025



**GS.TS Trần Văn Thuấn – Thứ trưởng Bộ Y tế chúc mừng Hội đồng trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương Nhiệm kỳ 2020-2025**

Ngày 25/5/2020, tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, Bộ Y tế đã trao quyết định thành lập Hội đồng trường và Chủ tịch Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020-2025. Tham dự có GS.TS Trần Văn Thuấn - Ủy viên Ban cán sự Đảng, Thứ trưởng Bộ Y tế; TS. Phạm Văn Tác – Cục trưởng Cục KHCN & ĐT – Bộ Y tế, lãnh đạo và chuyên viên các Vụ, Cục Bộ Y tế cùng nhiều đơn vị trong ngành y tế. Về phía Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương có TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính – Nguyên Bí thư Đảng ủy, Nguyên hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng Trường nhiệm kỳ 2015-2020; TS.BS Đinh Thị Diệu Hằng

– Hiệu trưởng; TS.BS Trần Quang Cảnh – Bí thư Đảng ủy; 21 thành viên Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020-2025 cùng cán bộ quản lý các Khoa, Phòng, Bộ môn, Trung tâm thuộc trường và đại diện các lớp sinh viên trường.

Tại buổi lễ, thừa lệnh Ban cán sự Đảng Bộ Y tế, Thứ trưởng Bộ Y tế GS.TS Trần Văn Thuấn đã trao quyết định thành lập Hội đồng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương và Chủ tịch Hội đồng trường cho TS.BS Trần Quang Cảnh.

Thay mặt Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020-2025, TS.BS Trần Quang Cảnh – Tân chủ tịch Hội đồng trường đã bày tỏ niềm vui,

xúc động và sự biết ơn sâu sắc đối với Ban cán sự Đảng Bộ Y tế, lãnh đạo Bộ Y tế cùng các Vụ, Cục và lãnh đạo các cơ sở y tế đã luôn quan tâm tạo điều kiện giúp nhà trường phát triển; đồng chí trân trọng cảm ơn Đảng ủy, Hội đồng trường, BGH và tập thể cán bộ viên chức và sinh viên trường đã tin tưởng tín nhiệm đồng chí, cam kết trên cương vị mới sẽ không ngừng học hỏi, rèn luyện, trau dồi kiến thức, đoàn kết cùng tập thể nhà trường tiếp tục kế thừa, phát huy thành quả của những thế hệ đi trước để xây dựng nhà trường ngày càng phát triển lớn mạnh.

## Lễ tôn vinh TTND.PGS.TS.GVCC Vũ Đình Chính – Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương nhiệm kỳ 2015 – 2020



**Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Y tế - GS.TS Trần Văn Thuấn – Thứ trưởng Bộ Y tế tặng bằng Khen cho TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính**

Ngày 25/5/2020, tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã tổ chức Lễ tôn vinh TTND.PGS.TS.GVCC Vũ Đình Chính – Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương nhiệm kỳ 2015 – 2020. Tham dự có GS.TS Trần Văn Thuấn - Ủy viên Ban cán sự Đảng, Thứ trưởng Bộ Y tế; TS. Phạm Văn Tác – Cục trưởng Cục KHCN & ĐT – Bộ Y tế, lãnh đạo và chuyên viên các Vụ, Cục Bộ Y tế; cùng một số Hiệu trưởng các Trường Đại học và giám đốc các bệnh viện. Về phía Trường

Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương có Đảng ủy, HĐT, Ban giám hiệu cùng cán bộ quản lý các Khoa, Phòng, Bộ môn, Trung tâm thuộc trường và đại diện các lớp sinh viên.

Tại buổi lễ, thừa lệnh Ban cán sự Đảng Bộ Y tế, Thứ trưởng Bộ Y tế GS.TS Trần Văn Thuấn đã trao bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế cho TTND.PGS.TS.GVCC Vũ Đình Chính – Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương nhiệm kỳ 2015 – 2020 vì những cống hiến và đóng góp của

Thầy cho ngành y tế Việt Nam và sự phát triển lớn mạnh của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

Vui mừng, xúc động khi được nhận bằng khen và những bó hoa tươi thắm, những tình cảm tốt đẹp của lãnh đạo Bộ Y tế và tập thể lãnh đạo và CBVC, sinh viên nhà trường dành cho mình, TTND.PGS.TS. Vũ Đình Chính đã bày tỏ sự biết ơn sâu sắc tới Ban cán sự Đảng Bộ Y tế, lãnh đạo Bộ Y tế cùng các Vụ, Cục và lãnh đạo các cơ y tế đã luôn quan tâm tạo điều kiện giúp đỡ nhà trường phát triển; trân trọng cảm ơn Đảng ủy, Hội đồng trường, BGH và tập thể cán bộ viên chức và sinh viên trường đã luôn đồng hành, khắc phục khó khăn, giúp đỡ Thầy hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong hơn 20 năm công tác tại trường, hi vọng và mong muốn trong thời gian tới Lãnh đạo Bộ Y tế và các Bộ, ban ngành, các đơn vị đối tác của trường sẽ tiếp tục giúp đỡ nhà trường, chúc tập thể lãnh đạo và CBVC, sinh viên trường luôn đoàn kết, chung sức đồng lòng, khắc phục khó khăn xây dựng nhà trường phát triển đột phá lên một tầm cao mới, phát huy thương hiệu của trường là cơ sở tin cậy trong đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng cao cho cả nước cũng như đóng góp vào sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

## Hội nghị tư vấn việc làm sinh viên 2020

Ngày 23/5/2020, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã tổ chức Hội nghị tư vấn việc làm cho sinh viên năm cuối. Tham dự có đại diện lãnh đạo các bệnh viện, cơ

sở y tế như Bệnh viện Việt Pháp, Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh, Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hải Phòng, Bệnh viện Đa khoa Medlatec cùng một số đơn vị khác...Tham dự về

phía trường có TS.BS Trần Quang Cảnh – Bí thư Đảng ủy, Phó hiệu trưởng nhà trường; Phòng Quản lý công tác sinh viên, Phòng Quản lý đào tạo, các thầy cô giáo đại diện





các khoa, bộ môn cùng đông đảo sinh viên năm thứ tư của trường.

Phát biểu tại Hội nghị, TS.BS Trần Quang Cảnh khẳng định hội

nghị tư vấn việc làm là hoạt động thường niên của trường có ý nghĩa quan trọng, góp phần tăng cường hợp tác giữa nhà trường với các

cơ sở sử dụng nguồn nhân lực y tế theo phương châm “cùng đồng hành, cùng phát triển”. Sự hiện diện của lãnh đạo các bệnh viện tại Trường thể hiện sức nóng, thương hiệu và chất lượng đào tạo của nhà trường được các cơ sở y tế ghi nhận, đánh giá cao. Hội nghị tư vấn việc làm đã giúp nhà trường nắm bắt được nhu cầu thực tế của người học và yêu cầu của các nhà tuyển dụng để cập nhật, điều chỉnh chương trình đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng cao cho các cơ sở y tế trong cả nước. Đây là cơ hội giúp sinh viên được tiếp xúc, thể hiện năng lực bản thân và tìm kiếm cơ hội việc làm phù hợp với năng lực và nguyện vọng của mình.

## NCS Nguyễn Thị Thu Hiền bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ chuyên ngành Nhi khoa

Ngày 23/05/2020, tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, nghiên cứu sinh Nguyễn Thị Thu Hiền - Bộ môn Nhi - Khoa Y Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ chuyên ngành Nhi khoa với tiêu đề “Tác động của thuốc Lamivudine và Tenofovir đến lây truyền vi rút viêm gan B từ mẹ sang con và một số yếu tố liên quan tại Hải Dương”.

Một số đóng góp mới của luận án:

- Đây là nghiên cứu tiến cứu theo dõi dọc đầu tiên tại tuyến Tỉnh, đánh giá hiệu quả ngăn ngừa lây nhiễm vi rút viêm gan B sang con của thuốc kháng vi rút lamivudine và tenofovir điều trị trong thai kỳ từ tuần thai 28, cho phép khẳng định tính khả thi của Quyết định số 5448/QĐ-BYT của Bộ Y tế tại tuyến tỉnh-thành.

- Là nghiên cứu đầu tiên tại Việt Nam tìm hiểu vai trò của sữa mẹ và phương pháp sinh đối với sự lây truyền vi rút viêm gan B từ mẹ sang con.



## Khoa Điều dưỡng kỷ niệm 55 năm Ngày Quốc tế Điều dưỡng 12/5/2020

Ngày 10/5/2020, Tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, Khoa Điều dưỡng đã tổ chức kỷ niệm 55 năm ngày Quốc tế Điều dưỡng.

Tham dự có các giảng viên khoa Điều dưỡng, đại diện Phòng Quản lý đào tạo, Ban thường vụ Đoàn Thanh niên và đông đảo sinh viên khoa Điều dưỡng.

Tại buổi lễ, Thay mặt Khoa Điều dưỡng, TS. Đỗ Thị Thu Hiền – Phụ trách Khoa đã ôn lại lịch sử ngành điều dưỡng đồng thời tôn vinh giá trị và đóng góp, sự hi sinh





thầm lặng của những người điều dưỡng trong sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho người dân

trên toàn thế giới; đồng thời đánh giá cao những kết quả mà đội ngũ giảng viên, điều dưỡng viên và

sinh viên điều dưỡng của Trường đã đạt được trong học tập và công tác, mong các điều dưỡng sẽ tiếp tục phát huy những thành tích đạt được, giữ vững phẩm chất, tình yêu nghề nghiệp và có nhiều đóng góp hơn nữa cho ngành y tế.

Theo đó, giảng viên và sinh viên Khoa Điều dưỡng đã tổ chức tọa đàm chia sẻ phương pháp tự học và học tập lâm sàng cho sinh viên điều dưỡng. Nhân dịp này, Khoa Điều dưỡng và Đoàn Thanh niên đã trao giải Cuộc thi “Tự hào người điều dưỡng” nhằm tôn vinh vai trò, sự cống hiến của các điều dưỡng viên, đặc biệt trong thời gian dịch bệnh Covid19 vừa qua.

## Lễ công bố quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế bổ nhiệm lại Phó hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đối với TS.BS Trần Quang Cảnh

Ngày 11/3/2020, tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, Bộ Y tế đã tổ chức lễ công bố Quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế bổ nhiệm lại Phó hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương nhiệm kỳ 2020-2025 đối với TS.BS Trần Quang Cảnh. Đại biểu tham dự có TS. Trần Viết Hùng – Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế, chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ cùng tập thể lãnh đạo và cán bộ quản lý Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

Thừa ủy quyền Bộ trưởng Bộ Y tế, TS. Trần Viết Hùng đã trao Quyết định bổ nhiệm lại Phó hiệu trưởng cho TS.BS Trần Quang Cảnh. Thay mặt lãnh đạo trường, TS.BS Đinh Thị Diệu Hằng – Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng chúc mừng TS.BS Trần Quang Cảnh đã được tin nhiệm bổ nhiệm lại chức vụ Phó hiệu trưởng; đề nghị đồng chí phát huy tinh thần trách nhiệm hơn nữa đóng góp vào công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, khám chữa bệnh của nhà trường.

Vui mừng, xúc động khi nhận

quyết định bổ nhiệm lại, TS.BS Trần Quang Cảnh phát biểu cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ của Ban Cán sự, Lãnh đạo Bộ Y tế, lãnh đạo, chuyên viên các Vụ, Cục, Văn phòng Bộ Y tế; Đảng ủy, Hội đồng trường, Ban Giám hiệu và tập thể cán bộ, viên chức Nhà trường; cam kết sẽ nỗ lực hết sức mình

đoàn kết, tâm huyết cùng tập thể CBVC xây dựng nhà trường ngày càng phát triển trở thành một cơ sở đào tạo nguồn nhân lực y tế uy tín, chất lượng cao, thực hiện có hiệu quả sứ mệnh, tầm nhìn, triết lý giáo dục “Giáo dục toàn diện - Chuẩn mực - Sáng tạo và Hợp tác” và 8 giá trị cốt lõi của Trường.



## Đoàn Thanh niên tổ chức phong trào Ký túc xá xanh - sạch - đẹp và Phòng ở kiểu mẫu chào mừng 89 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh



Ngày 9/3/2020 tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, Đoàn thanh niên trường phối hợp với Phòng Quản lý công tác sinh viên đã tổ chức Lễ phát động phong trào ký túc xá xanh - sạch - đẹp và phòng ở kiểu mẫu chào mừng 89 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Tham dự có ThS. Nguyễn Thành Hưng – Phó hiệu

trưởng nhà trường; Phòng Quản lý công tác sinh viên, Ban quản lý Ký túc xá, BCH Đoàn trường và gần 80 sinh viên đại diện cho gần 800 sinh viên nội trú ký túc xá của trường.

Thay mặt BCH Đoàn trường, ThS. Phạm Thanh Hà – Bí thư Đoàn đã phát động phong trào, nhấn mạnh việc xây dựng ký túc

xá xanh – sạch – đẹp là phát huy nếp sống văn minh trong sinh viên và xây dựng hình ảnh sinh viên thời đại mới; nâng cao tinh thần tự chủ, tự quản của sinh viên giữ gìn ký túc xá xanh sạch đẹp, an toàn, góp phần phòng chống bệnh viêm đường hô hấp cấp do virus Covid-19 giúp sinh viên có tâm lý thoải mái yên tâm học tập. ThS. Nguyễn Thành Hưng – Phó hiệu trưởng đánh giá cao phong trào của Đoàn Thanh niên đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh diễn ra phức tạp góp phần nâng cao ý thức tự giác của sinh viên nội trú giữ gìn vệ sinh cảnh quan môi trường và phòng ở, an ninh, an toàn trong ký

Ngày 26/03/2020, ban tổ chức đã tổng kết và công bố kết quả:

Giải Nhất: phòng C505

Giải Nhì: phòng D107

Giải Ba: phòng A504

Đồng giải Khuyến khích là 3 phòng: D105, C205 và A502.

## Đoàn Thanh niên tổ chức tập huấn phòng chống dịch bệnh Covid 19 cho đoàn viên thanh niên trường

Ngày 12/03/2020 tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, Đoàn Thanh niên đã tổ chức Tập huấn “Phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona” cho toàn thể đoàn viên thanh niên trường

Buổi tập huấn đã giúp các đoàn viên, sinh viên có hiểu biết đầy đủ, chính xác hơn về dịch bệnh Covid-19, đặc biệt là cách phòng bệnh, sử dụng các phương tiện bảo hộ đối với cán bộ y tế khi phải tham gia chăm sóc và điều trị cho người bệnh, vấn đề vệ sinh giữ an toàn sức khỏe cho bản thân và cộng đồng. Đoàn viên thanh niên trường đã chuẩn bị tinh thần và luôn sẵn sàng xung kích tình nguyện tham gia công tác phòng chống dịch bệnh cùng cả nước nếu tình huống xấu xảy ra.





## Đoàn Thanh niên Tổ chức cuộc thi Viết tiếng Anh “HMTU Covid-19 Writing Challenge”



Từ ngày 13/4-19/4/2020, Đoàn Thanh niên đã phát động cuộc thi Viết tiếng Anh “HMTU Covid-19 Writing Challenge” nhằm đẩy mạnh phong trào học tiếng Anh và tuyên truyền phòng chống dịch bệnh Covid-19. Cuộc thi đã thu hút đông đảo đoàn viên, sinh viên tham gia. Nhiều bài viết có chất lượng cao, sáng tạo trong hình thức và nội dung thể hiện, thể hiện sự tâm huyết và kiến thức sâu rộng về dịch bệnh cũng như vốn tiếng Anh phong phú của sinh viên nhà trường. Kết quả Ban tổ chức đã trao 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba và 5 giấy khen cho 5 thí sinh có điểm cao nhất.

## Hội cứu chiến binh Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương tặng sinh viên 5000 khẩu trang phòng chống dịch bệnh Covid-19

Chiều ngày 20/3/2020, Hội Cứu chiến binh Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã tổ chức phát tặng 5000 khẩu trang cho sinh viên nhà trường.

Tham dự có TS.BS Phạm Xuân Thành – Nguyên Phó hiệu trưởng nhà trường, Chủ tịch Hội Cứu chiến binh; ThS. Nguyễn Thành Hưng; TS. Trần Quang Cảnh – Phó hiệu trưởng nhà trường; Đoàn Thanh niên; Phòng Quản lý CTSV và đại diện cán bộ lớp. Tại buổi lễ, TS. Phạm Xuân Thành thay mặt Hội Cứu chiến binh trường đã trao tặng 5000 khẩu trang cho sinh viên; khẳng định thời gian qua cán bộ giảng viên và sinh viên nhà trường đã làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid 19; Theo đó, đại diện sinh viên các lớp đã đón nhận và trân trọng cảm ơn tình cảm của Hội Cứu chiến binh nhà trường.



## Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương tập huấn xét nghiệm Sars-CoV-2



Ngày 22/3/2020, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương phối hợp với Công ty cổ phần công nghệ Việt Á đã tổ chức tập huấn xét nghiệm Sars – CoV-2 cho giảng viên và sinh viên khoa Xét

nghiệm của trường. Tham dự có đại diện công ty cổ phần công nghệ Việt Á; TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính – Chủ tịch Hội đồng trường; TS.BS Đinh Thị Diệu Hằng – Hiệu trưởng; TS.BS Trần

Quang Cảnh – Phó hiệu trưởng; giảng viên và gần 100 sinh viên năm cuối Khoa Xét nghiệm. Tại buổi tập huấn, giảng viên và sinh viên khoa Xét nghiệm đã được cán bộ chuyên môn của Công ty Cổ phần công nghệ Việt Á giới thiệu bộ KIT phát hiện nCoV để phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh Covid19 đồng thời được thực hành tại phòng thí nghiệm Sinh học phân tử của Bệnh viện trường. Bộ Kit là sản phẩm được các nhà khoa học thuộc Học viện Quân y và Công ty Cổ phần Công nghệ Việt Á phối hợp nghiên cứu, sản xuất từ đầu tháng 3 với các tiêu chí tương đương bộ sinh phẩm do Trung tâm kiểm soát và phòng ngừa dịch bệnh Hoa Kỳ và Tổ chức y tế thế giới sản xuất. Chủ tịch Hội đồng trường và Hiệu trưởng ghi nhận, đánh giá cao tinh thần xung phong tình nguyện tham gia phòng chống dịch bệnh của sinh viên khoa xét nghiệm cũng như sinh viên toàn trường.

## Nhiều đơn vị tặng vật tư y tế, thiết bị bảo hộ phòng chống dịch bệnh Covid-19 cho Trường Đại học Kỹ thuật y tế Hải Dương

Trong những ngày qua, trước diễn biến tình hình dịch bệnh ngày càng phức tạp, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã

nhận được nhiều tình cảm, sự chia sẻ, động viên của các đơn vị trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Bao gồm:

- Hội Chữ thập đỏ Tỉnh Hải Dương tặng 500 khẩu trang y tế 3 lớp, 144 bánh xà phòng, 20 lít nước sát khuẩn
- Sư Thích Nữ Diệu Hương – Chùa Phong Hanh – TP Hải Dương tặng 4500 khẩu trang
- Trường Mầm non Thanh Bình tặng 500 mũ.
- CLB thiện nguyện Thành Đông tặng 400 mũ.
- Sinh viên Khoa Xét nghiệm tặng 100 mũ.

Nhà trường trân trọng cảm ơn những tình cảm tốt đẹp của các đơn vị và cá nhân góp phần cùng y bác sỹ, giảng viên và sinh viên trường chung tay phòng chống dịch bệnh Covid-19.





# NHỚ MÃI VỀ TTND.PGS.TS VŨ ĐÌNH CHÍNH

TS.BS Đinh Thị Diệu Hằng  
Hiệu trưởng  
Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương



**Thay mặt tập thể CBVC nhà trường – TS.Đinh Thị Diệu Hằng – Hiệu trưởng  
tặng hoa tri ân TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính**

TTND.PGS.TS. Vũ Đình Chính sinh ngày 15 tháng 2 năm 1954 tại vùng đất học - huyện Bình Giang, Tỉnh Hải Dương. Sinh ra và trưởng thành trong năm tháng khói lửa chiến tranh, năm 1971 anh thanh niên Vũ Đình Chính đã hăng hái lên đường nhập ngũ. Khi hòa bình lập lại (1973), với truyền thống hiếu học, anh lại tiếp tục con đường dài mài kính sử của mình. Tốt nghiệp đại học năm 1979, BS. Vũ Đình Chính tiếp tục học chuyên khoa cấp 1 Nội chung (1988) tại Học viện Quân Y và với bản tính thông minh, lòng say mê học tập, ý chí quyết tâm đạt tới đỉnh cao khoa học, thầy đã được nhận bằng Chuyên Khoa cấp 2 Nội Khớp và học vị Tiến sĩ Y khoa tại Trường Đại học Y Hà Nội năm 1996.

Vừa mới tốt nghiệp Đại học Quân Y, BS. Vũ Đình Chính đã tham gia chiến đấu ở mặt trận biên giới

Tây Nam năm 1979 rồi làm Chủ nhiệm Quân y trung đoàn (1979-1984), Bác sĩ điều trị, Chủ nhiệm khoa Nội 2 (1984 - 1998) Bệnh viện 7 - Quân khu 3, Thượng tá-Phó Giám đốc Bệnh viện 7-Quân khu 3 (1998-1999), sau đó được điều động sang giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng rồi Hiệu trưởng Trường Trung học Kỹ thuật Y tế I - Bộ Y tế; Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Y tế 1 - Bộ Y tế (2001 - 2006); Hiệu trưởng kiêm Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Bệnh viện Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương (2007 - 2014); Chủ tịch Hội đồng Trường đầu tiên của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương (2015-2020), dù ở môi trường, vị trí công tác nào, PGS.TS. Vũ Đình Chính cũng làm việc hết mình vì công việc chung, không bao giờ thoả mãn, bằng lòng với mình mà luôn tìm tòi, đổi mới phương pháp làm việc để nâng cao chất lượng, hiệu quả

công tác. Dù bận rộn với cương vị Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng Trường, nhưng TTND.PGS.TS. Vũ Đình Chính vẫn gắn bó với công tác giảng dạy, khám chữa bệnh và nghiên cứu khoa học. Với các bài giảng hấp dẫn, rõ ràng, giọng nói ấm áp và những kinh nghiệm từ những năm là thầy thuốc, TTND.PGS.TS. Vũ Đình Chính luôn được sinh viên yêu mến, quý trọng và đánh giá là người thầy mẫu mực của nhiều thế hệ. Ngoài ra, Thầy cũng là người thường xuyên truyền cảm hứng, khuyến khích, thúc đẩy cán bộ giảng viên và sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học, bản thân PGS.TS. Vũ Đình Chính đã chủ nhiệm và tham gia hàng chục đề tài, trong đó có 1 đề tài cấp Nhà nước, 6 đề tài cấp Tỉnh, cấp Bộ, cấp Quân khu.

Một chặng đường dài với nhiều nỗ lực, cống hiến PGS.TS. Vũ Đình Chính đã vinh dự nhận nhiều danh hiệu, giải thưởng tiêu biểu như Huân chương chiến công hạng Nhất; Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba; Huân chương Chiến sỹ vẻ vang hạng 1, 2, 3 do Nhà nước tặng thưởng; Huy chương Kháng chiến hạng Nhì, Huy chương Quân kỳ quyết thắng; Huy chương vì sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân và nhiều Kỷ Niệm Chương; Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng; 03 Huy hiệu và Bằng Lao động sáng tạo của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam (1998, 2010), Bộ Y tế (2008); Danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân (2010), Thầy thuốc Ưu tú (1999); 27 lần là CSTĐ, trong đó 1 lần là Chiến sỹ thi đua Toàn quốc (2008), 04 lần Chiến sỹ thi đua cấp Bộ (2004, 2007, 2011); Chiến sỹ thi đua cấp Tỉnh (2003); 28 bằng khen trong đó có 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (2002) và 01 Bằng khen của Trường Đại học Quân y về hoàn thành tốt nhiệm vụ khoá học 1973 - 1979;

Nhắc đến Thầy thuốc nhân dân Vũ Đình Chính, bạn bè, đồng nghiệp và học sinh sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, ai ai cũng thể hiện tình cảm quý trọng và biết ơn vì đây là người thầy giáo, thầy thuốc luôn dốc toàn tâm, toàn lực, ghi những mốc son trong sự nghiệp xây dựng và phát triển Nhà trường như nâng cấp từ một trường trung cấp, lên cao đẳng rồi lên đại học, thành lập Bệnh viện hạng 2 thuộc Trường, xác định sứ mệnh, tầm nhìn, triết lý giáo dục và giá trị cốt lõi - kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Trường, tập trung xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ giảng viên, đến nay Trường đã có 35 Tiến sĩ và NCS, 168 thạc sĩ và cao học, mở mã ngành đào tạo Y đa khoa, đổi mới đào tạo theo học chế tín chỉ (từ năm 2010), đào tạo dựa trên năng lực, thúc đẩy phong trào nghiên cứu khoa học, mở rộng khuôn viên và di chuyển Trường sang khu mới, giữ gìn kỷ cương nề nếp của Nhà trường... để cái tên Trường Đại học Kỹ thuật Y

tế Hải Dương thực sự trở thành điểm nhấn “thương hiệu ngành giáo dục” được xã hội, tỉnh Hải Dương và các cơ sở y tế ghi nhận và đánh giá cao.

Có thể nói qua 49 năm công tác, hơn 20 năm gắn bó với Nhà trường, với trái tim tràn đầy nhiệt huyết, trí tuệ, bản lĩnh tiên phong với tầm nhìn xa, tư duy năng động, sáng tạo... với tinh thần trách nhiệm của một hiệu trưởng tài năng gắn liền với thời kỳ lịch sử phát triển của một ngôi trường... người hiệu trưởng cuối cùng của Trường Trung học Kỹ thuật Y tế Trung ương I, người hiệu trưởng duy nhất của trường Cao đẳng Kỹ thuật Y tế I Bộ Y tế, người hiệu trưởng đầu tiên của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, trong vai trò Chủ tịch Hội đồng trường đầu tiên, TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính luôn sát cánh cùng đội ngũ lãnh đạo mà thầy đã dày công dìu dắt, vững tay chèo, tiếp bước đi lên với khí thế của những con người tiên phong, sẵn sàng vượt lên thử thách để đưa sự nghiệp giáo dục và sự nghiệp y tế của nhà trường phát triển lên một tầm cao mới, nối tiếp những thành công mới.

Với lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc, mọi thế hệ học sinh sinh viên và cán bộ viên chức mãi mãi khắc ghi trong tim hình ảnh PGS.TS.TTND Vũ Đình Chính, người thầy đã trở thành biểu tượng của trí tuệ, tài năng, tâm huyết, với bản lĩnh tiên phong và lòng dũng cảm đã đoàn kết, tập trung trí lực của nhiều thế hệ lãnh đạo, thầy thuốc, giảng viên vượt lên mọi gian nan thử thách để hoàn thành sứ mệnh của mình, người đặt nền móng ban đầu, vững chắc cho Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, khắc nên lịch sử tên một ngôi trường đầy tự hào - Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, ngôi nhà tri thức, địa chỉ tin cậy, nơi chắp cánh những ước mơ cho mọi thế hệ học sinh sinh viên được học tập, rèn luyện và cống hiến tài đức của mình cho sự nghiệp cao quý.

Ngày hôm nay, chúng tôi cảm thấy thực sự xúc động và tự hào mỗi khi đọc những cuốn sách, bài thơ viết về PGS.TS. TTND Vũ Đình Chính, lắng nghe khúc hát ngợi ca mái Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương yêu dấu. Chúng tôi thấm cảm ơn biết bao thế hệ đã đóng góp tâm huyết, trí tuệ và sức lực để xây dựng và phát triển Nhà trường với uy tín và thương hiệu như ngày hôm nay. Đặc biệt, chúng tôi xin bày tỏ lòng tri ân và lời cảm ơn sâu sắc tới TTND.PGS.TS. Vũ Đình Chính, người lãnh đạo tài năng và tâm huyết đã luôn năng động, sáng tạo, đột phá, đổi mới, khai sinh ra Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương và tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển nhanh chóng của Nhà trường, cán bộ, viên chức và sinh viên Trường xin cùng chung sức, đồng lòng, đoàn kết tiếp nối ngọn lửa đam mê, nhiệt huyết, trí tuệ để tiếp tục phát triển Trường.





**Đội Thanh niên xung kích thay mặt các thế hệ HSSV trường Tri ân TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính**

Xin kính chúc Thầy luôn dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và nhiều niềm vui, tiếp tục truyền lửa đam mê, tâm huyết, tư duy đổi mới cho những thế hệ lãnh đạo, CBVC và sinh viên Nhà trường để gìn giữ

và phát triển những thành quả mà Thầy và biết bao thế hệ đã dày công gây dựng, để ngôi trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương mãi mãi là nơi chấp cánh những ước mơ của các thầy thuốc tương lai.

## LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM VỚI XÃ HỘI CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

Tự chủ đại học đã và đang được nhiều nước trên thế giới thực hiện, bởi đó là biện pháp trực tiếp đáp ứng nhu cầu của giáo dục và đào tạo hiện đại. Từ thực tế phát triển có thể thấy tự chủ có vai trò quan trọng giúp các trường đại học phát huy tối đa nội lực, khả năng sáng tạo và thích ứng với các yêu cầu mà sự biến chuyển xã hội đặt ra. Trên thế giới, với chính sách cởi

mở, tự chủ, đem lại môi trường học tập chất lượng cao cho người học mà các nền giáo dục tiên tiến như ở Mỹ, Anh, Ô-xtrây-li-a, Pháp, Nhật Bản,... luôn là đích đến của nhiều sinh viên. Tự chủ đại học không chỉ giúp Nhà nước giảm gánh nặng ngân sách mà còn giúp các trường đại học có nền giáo dục có uy tín.

Thực tế cho thấy, việc thực hiện tự chủ tại các cơ sở

**TS.BS Trần Quang Cảnh**

**Bí thư Đảng ủy – Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương**

giáo dục đại học theo Nghị quyết 77 bước đầu đạt được một số kết quả quan trọng. Đó là tăng tính chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện các hoạt động của trường đại học. Mô hình thí điểm tự chủ bước đầu được đánh giá tích cực, có những kết quả nhất định và được xã hội công nhận.

Chính vì vậy, nội dung tự chủ đại học đã chính thức được luật hóa trong Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật GDĐH, có hiệu lực thi hành từ ngày 1-7-2019. Luật đã quy định: “Đảm bảo quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục đại học gắn liền với trách nhiệm giải trình, tăng cường kiểm định chất lượng, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, có sự kiểm tra, thanh tra của Nhà nước và giám sát xã hội, theo quy định của pháp luật”.

Luật cũng quy định đối với cơ sở giáo dục đại học có quyền tự chủ rất lớn, đó là: (1) Tự chủ về học thuật, trong hoạt động chuyên môn; (2) Tự chủ về tổ chức và nhân sự; và (3) Quyền tự chủ trong tài chính và tài sản. Như vậy, quyền tự chủ của trường đại học càng lớn thì trách nhiệm xã hội càng cao. Ở đây, trách nhiệm xã hội không phải chỉ là “lời hứa suông” mà là trách nhiệm của nhà trường đối với sinh viên, phụ huynh, người sử dụng lao động, công chúng và Nhà nước. Trách nhiệm này bao gồm: việc đảm bảo chất lượng đào tạo, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, thông tin minh bạch và trách nhiệm báo cáo giải trình công khai với công chúng, đem lại sự thỏa mãn cho sinh viên và cộng đồng.

Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương trong thời gian qua luôn từng bước củng cố phát triển trên tất cả các lĩnh vực để chuẩn bị mọi mặt tiến tới tự chủ nhà trường. Chính vì vậy, nhiệm kỳ 2020-2025 là thời điểm, cơ hội để nhà trường thực hiện tự chủ đại học.

Tuy nhiên, để thực hiện tự chủ nhà trường hiện nay chúng ta đang có một số thuận lợi và khó khăn như sau:

### 1. Thuận lợi:

(1) Nhà trường đã cơ bản chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để thực hiện tự chủ đại học (theo khoản 2, điều 32 của Luật GDĐH đại học sửa đổi). Cụ thể:

- Thành lập Hội đồng trường đầu tiên trong số các trường đại học Y, Dược năm 2015. Hội đồng Trường giúp cho việc định hướng kế hoạch phát triển, tăng cường giám sát, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, giúp Trường ổn định, đổi mới, phát triển và hội nhập.

- Trường đạt chuẩn chất lượng cơ sở giáo dục đại học năm 2017;

- Trường đã có quy chế tổ chức và hoạt động; quy chế tài chính; quy chế, quy trình, quy định quản lý nội bộ khác và có chính sách bảo đảm chất lượng nhà trường;

- Trường đã chỉ đạo các đơn vị xây dựng chức năng, nhiệm vụ đảm bảo phân quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình đến từng đơn vị, cá nhân;

- Hàng năm công khai điều kiện bảo đảm chất lượng, kết quả kiểm định, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có

việc làm và thông tin khác theo quy định.

(2) Đa số đội ngũ cán bộ, giảng viên, bác sỹ trẻ, có trình độ, năng động, sáng tạo, đổi mới, tâm huyết; bước đầu đã có kinh nghiệm trong đào tạo y khoa và đào tạo dựa trên năng lực.

(3) Trường có truyền thống kỷ cương, nề nếp, nghiêm túc trong mọi hoạt động, nhất là thi, kiểm tra.

(4) Cơ sở vật chất, trang thiết bị, hệ thống công nghệ thông tin ngày càng hoàn thiện, có bệnh viện hạng 2 hoạt động theo cơ chế tự chủ chi thường xuyên, labo xét nghiệm an toàn thực phẩm đạt chuẩn hoạt động bước đầu có hiệu quả góp phần tăng nguồn thu cho nhà trường.

(5) Nhà trường là một trong những đơn vị đi đầu thực hiện cơ chế tự chủ tài chính. Thực hiện Nghị định 43, trường triển khai cơ chế tự chủ tài chính một phần trên cơ sở tập trung phát triển mạnh về đào tạo, nghiên cứu khoa học và cung ứng dịch vụ y tế, nhà trường đã có những bước phát triển đáng ghi nhận.

### 2. Khó khăn:

(1) Trường đã triển khai đào tạo trình độ đại học được 12 năm, nhưng chưa đánh giá ngoài được CTĐT của các ngành đào tạo; chưa mở được mã ngành đào tạo sau đại học; chưa áp dụng được CTĐT tiên tiến hoặc chất lượng cao; nghiên cứu khoa học của giảng viên, sinh viên vẫn còn hạn chế.

(2) Đội ngũ cán bộ, giảng viên còn thiếu về số lượng và yếu về chất lượng, đặc biệt ở lĩnh vực đào tạo ngành y đa khoa và y học cơ sở. Thói quen, cách nghĩ, cách làm vẫn còn nặng bao cấp, thiếu tính tự chủ.

(3) Cơ chế, chính sách trong đào tạo, khám chữa bệnh còn nhiều bất cập, thiếu đồng bộ, chế độ đãi ngộ chưa có sức thu hút giảng viên, bác sĩ giỏi và giảng viên ở những ngành khó tuyển về Trường.

(4) Hiệu quả các nguồn thu của nhà trường còn thấp, đó là «Thu ít – Chi nhiều». Cụ thể:

- Chi phí đào tạo đại học cao hơn các ngành khác: bởi đặc thù là chỉ tiêu đào tạo hàng năm thấp hơn nhiều so với ngành khác, trong khi chi phí đào tạo ngành Y lại tăng (chi phí đầu tư máy móc thiết bị, cơ sở thực tập, thực hành lớn, cùng với chi phí vật tư, hóa chất nhiều).

- Nguồn thu của bệnh viện chưa tương xứng với bệnh viện hạng 2, với cơ sở vật chất, hệ thống trang thiết bị dần “lão hóa” đi từng ngày.

(5) Hiện nay, các đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực đào tạo và khám chữa bệnh đều áp lực khi thực hiện tự chủ, do đó sự cạnh tranh ngày càng gay gắt, đặc biệt là có sự góp mặt của nhiều trường, bệnh viện tư nhân, quốc tế.

### 3. Giải pháp

Xuất phát từ những thuận lợi, khó khăn của nhà trường, để lãnh đạo thực hiện tự chủ và trách nhiệm với xã hội, trong nhiệm kỳ 2020 – 2025, Đảng bộ cần phải tập trung thực hiện các giải pháp như sau:

(1) Thành lập Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020 – 2025 theo Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ và Nghị



quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương là hội đồng có thực quyền, thực hiện chức năng quản trị trong nhà trường.

(2) Hoàn thành tự đánh giá, đánh giá giữa chu kỳ kiểm định chất lượng Trường trong năm 2020; Xây dựng Kế hoạch và Tổ chức đánh giá lại chất lượng giáo dục Trường theo Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT trong năm 2022 thành công; đánh giá ngoài các chương trình đào tạo của nhà trường.

(3) Rà soát, hoàn thiện quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; quy chế tài chính; quy chế, quy trình, quy định quản lý nội bộ khác để phê duyệt.

(4) Nhanh chóng hoàn thành và phê duyệt chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị đảm bảo phân quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình đến từng đơn vị, cá nhân, đặc biệt chú ý đến vai trò của người đứng đầu.

(5) Mở các mã ngành đào tạo sau đại học (Thạc sĩ đối với ngành Điều dưỡng, Kỹ thuật Y học và Chuyên khoa đối với bác sĩ).

(6) Xây dựng Kế hoạch phát triển Khoa học & Công nghệ giai đoạn 2020 – 2025 và Kế hoạch Khoa học & Công nghệ cụ thể theo từng năm học. Hoàn thiện những quy chế, quy định trong việc khuyến khích và bắt buộc giảng viên tham gia NCKH. Bố trí ít nhất 2% kinh phí chi thường xuyên cho công tác NCKH.

(7) Xây dựng kế hoạch để triển khai công tác tổ chức cán bộ từng năm theo Đề án Phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn 2030 của Trường. Xây dựng Đề án đào tạo đội ngũ cán bộ, viên chức của nhà trường, bệnh viện giai đoạn 2020 – 2025 và những năm tiếp theo trên cơ sở mục tiêu phát triển của đơn vị. Đổi mới cơ chế thu hút người có trình độ, năng lực về làm việc tại Trường; Xây dựng phong cách, môi trường làm việc chuyên nghiệp.

(8) Tập trung tự chủ về tài chính là «đòn bẩy» cho tự chủ về chuyên môn và tổ chức, nhân sự. Bao gồm:

- Hạch toán chi phí đào tạo và khám chữa bệnh của nhà trường theo hướng tính đúng, tính đủ.

- Hoàn thiện Quy chế tài chính: Quy chế chi tiêu nội bộ theo đề án tự chủ chi thường xuyên; Phương án trả lương theo vị trí việc làm, năng lực, hiệu quả công việc; Quy chế hợp tác công – tư về chuyên môn, cơ sở vật chất trong đào tạo, khám chữa bệnh.

- Tăng các nguồn thu hợp pháp của nhà trường: Phát triển bệnh viện, Labo Xét nghiệm An toàn Vệ sinh Thực phẩm hoạt động có hiệu quả theo cơ chế tự chủ chi thường xuyên; Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo chăm sóc sức khỏe cộng đồng tăng cường mở rộng các khóa đào tạo lại, đào tạo liên tục, đào tạo cập nhật theo nhu cầu của xã hội; Nhanh chóng mở mã ngành đào tạo sau đại học; áp dụng được CTĐT tiên tiến hoặc chất lượng cao trong công tác đào tạo.

Như vậy, tự chủ đại học là một xu thế tất yếu, tạo động lực cho sự phát triển của các trường đại học. Nhiều trường sau khi thực hiện tự chủ đã đạt được những thành quả nhất định trong mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo. Tuy nhiên, để nhà trường chúng ta có thể tự chủ thành công thì cần phải có sự đoàn kết, thống nhất và nỗ lực, vượt khó của tất cả cán bộ, viên chức, người lao động của nhà trường trong mọi lĩnh vực hoạt động, đặc biệt là phát huy tinh tiên phong, gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên. Với những bước phát triển chắc chắn, liên tục của nhà trường trong những năm qua, tôi tin tưởng rằng nhiệm kỳ 2020 – 2025 của trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương sẽ tự chủ thành công và là một cơ sở đào tạo đào tạo đa ngành có uy tín và là Trường trọng điểm quốc gia về Kỹ thuật y học.

## ĐỔI MỚI NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ THEO HƯỚNG TÍCH HỢP, CHUẨN ĐẦU RA VÀ DỰA TRÊN NĂNG LỰC

**ThS. Lê Phi Hào**

*Phụ trách Khoa Y dược cơ sở*

*Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương*

Trong những năm gần đây, hệ thống giáo dục đại học đã phát triển mạnh mẽ cả về số lượng và chất lượng. Sự cạnh tranh càng gay gắt trong toàn xã hội, cạnh tranh giữa các sinh viên trong quá trình học tập, tìm kiếm việc làm, cạnh tranh giữa các cơ sở đào tạo

diễn ra ngày càng khốc liệt thể hiện trong công tác tuyển sinh (nguồn tuyển sinh), trong công tác đào tạo và chất lượng sản phẩm đầu ra. Sự cạnh tranh khốc liệt này không chỉ diễn ra giữa các cơ sở đào tạo trong nước, mà còn là sự cạnh tranh giữa các cơ sở

đào tạo trong nước với cơ sở đào tạo của nước ngoài tại Việt Nam bởi phương pháp đào tạo và chất lượng sản phẩm của họ tạo ra có thể có sức thuyết phục hơn, chất lượng cao hơn, sinh viên ra trường dễ dàng hơn trong tìm kiếm việc làm, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương cũng chịu sự cạnh tranh đó, trường không còn độc quyền đào tạo về Kỹ thuật y học mà có nhiều trường Y Dược khác trong cả nước cũng đào tạo các mã ngành giống trường ta. Trong 5 năm qua trung bình 92% sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp 1 năm, đặc biệt nhà trường có khóa Bác sĩ Y khoa tốt nghiệp và 100% có việc làm ngay, được nhiều cơ sở y tế đánh giá cao về chất lượng tay nghề, điều đó đã khẳng định vị thế đào tạo của nhà trường. Nhưng nhà trường vẫn phải mới nội dung, chương trình đào tạo, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá, vì đây là bắt buộc và là một tất yếu. Trong giai đoạn tự chủ Đại học hiện nay với mục tiêu của nhà trường là tự chủ đại học trước năm 2023, ngoài tự chủ về tài chính (chi thường xuyên và tổ chức bộ máy), đặc biệt quan trọng hàng đầu là tự chủ về đào tạo, về chất lượng đào tạo và sản phẩm đầu ra, muốn vậy nhà trường phải thay đổi phương thức tuyển sinh làm sao phải đảm bảo được chất lượng đầu vào và thu hút được người học.

Ngoài thay đổi phương thức tuyển sinh, đặc biệt quan trọng phải đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá trong đào tạo:

- Đào tạo dựa trên năng lực
- Đào tạo theo chuẩn đầu ra
- Khi xây dựng chương trình đào tạo dựa trên năng lực, theo chuẩn đầu ra phải theo hướng tích hợp và liên thông ngành.

- Trước tiên tập trung đổi mới chương trình đào tạo của ngành Điều dưỡng, sau đó lan tỏa sang các chương trình đào tạo khác.

- Chương trình đào tạo là đặc biệt quan trọng làm sao để duy trì được mã ngành thì đánh giá chương trình đào tạo là vấn đề sống còn.

Tiếp đến là đổi mới về phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá theo hướng tích hợp, chuẩn đầu ra và dựa trên năng lực

- Đổi mới phương pháp dạy học của người Thầy bắt nguồn từ yêu cầu học tập của Sinh viên. Thầy đóng vai trò là “người hướng dẫn” từ đó đòi hỏi Sinh viên phải chủ động nhiều hơn trong việc học tập, với nguồn tài liệu đa dạng và phong phú hơn, khối lượng kiến thức liên tục tăng, Sinh viên cần phải tìm ra cách thức để hệ thống được những thông tin mà mình cần, tìm được thông tin mới. Sau khi có được thông tin thì Sinh viên phải có kỹ năng phân tích, tổng hợp, xử lý thông tin, áp dụng vào thực tiễn để giải quyết vấn đề. Công việc này đòi hỏi Sinh viên phải có phương pháp

học tập mới đó là “phương pháp học tập tích cực” hay còn gọi là “học qua hành”. Phương pháp này giúp cho Sinh viên phát triển kỹ năng tự học và kỹ năng giải quyết vấn đề và dần dần hình thành, phát triển thái độ, ý thức học tập suốt đời.

- Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid – 19 trên thế giới chưa biết đến khi nào sẽ dừng lại (mặc dù ở Việt Nam đã từng bước khống chế và cơ bản đẩy lùi được dịch bệnh), vấn đề chủ động học tập, học tập tích cực rất quan trọng đối với Sinh viên, vấn đề áp dụng khoa học công nghệ vào thay đổi phương pháp giảng dạy của người Thầy, Khi xảy ra dịch bệnh Thầy không lên lớp giảng như trước nữa mà giảng dạy trực tuyến dựa trên nền tảng số là các phần mềm, tuy nhiên cũng có những khó khăn nhất định đặc biệt với một số môn học, học phần của ngành y. Tình hình dịch bệnh cũng ít nhiều ảnh hưởng đến kế hoạch, tiến độ giảng dạy của nhà trường. Vì vậy nhà trường phải nhanh chóng ứng dụng CNTT trong giảng dạy trực tuyến, trong đào tạo từ xa, đặc biệt tất các khoa/bộ môn chuyên ngành phải tập trung quyết liệt xây dựng bài giảng E-learning, mỗi khoa/bộ môn phần đầu xây dựng được 15 -20% bài giảng E-learning. Khi xây dựng bài giảng E-learning, đào tạo từ xa để nghị nhà trường phải sớm xây dựng các quy chế, quy định giảng dạy và đánh giá. Tiếp đến từng lĩnh vực, từng chuyên ngành xây dựng bộ công cụ đánh giá, tiến tới thi 100% trắc nghiệm để đảm bảo vấn đề khách quan. Đặc biệt trong đào tạo phải coi trọng đào tạo tay nghề, muốn nâng cao tay nghề thì vấn đề thực hành tiền lâm sàng, thực hành lâm sàng, vấn đề thực tế cộng đồng, thực tế tốt nghiệp đây là những giải pháp căn cơ. Bên cạnh đó các khoa/bộ môn phải biên soạn giáo trình, bộ công cụ đánh giá theo hướng đổi mới, tài liệu hướng dẫn GV dạy học, tài liệu hướng dẫn sinh viên tự học.

- Trong việc đổi mới vai trò của các môn KHCB, tin học ngoại ngữ, đặc biệt YHCS là rất quan trọng. Vì YHCS là nền móng, là cơ sở cho các ngành, muốn phát triển các ngành các chuyên ngành thì nền móng phải vững chắc.

- Trong thời gian tới khoa YHCS chúng tôi sẽ cùng với các khoa/bộ môn trong trường đưa ra những giải pháp cụ thể trong đổi mới từng chương trình đào tạo.

- Đối với các chuyên ngành kỹ thuật y học thì phải xây dựng được chuẩn đầu ra, chuẩn năng lực theo đơn đặt hàng của Bộ Y tế.

Trong thời gian tới nhà trường tập trung mở mã ngành đào tạo sau đại học, vì vậy phải nhanh chóng đảm bảo các điều kiện mở mã ngành, đặc biệt là xây dựng các chương trình đào tạo sau đại học, vì chỉ có đào tạo sau đại học thì mới khẳng định được vị thế của nhà trường.



# MỞ RỘNG HỢP TÁC, PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ ĐẶC BIỆT LÀ LĨNH VỰC SINH HỌC PHÂN TỬ VÀ CÔNG NGHỆ GEN

**TS. Đinh Thị Xuyên**

*Trưởng phòng QLKH&CN & HTQT*

*Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương*

Trong xu thế hội nhập hiện nay, KH&CN là một yếu tố có tác động to lớn đến việc tăng trưởng và phát triển kinh tế các nước. Nhận thức được vấn đề trên, trong nhiệm kỳ qua, Đảng bộ Nhà trường đã đặc biệt chú trọng phát triển công tác nghiên cứu khoa học nên đã tạo ra những chuyển biến, tiến bộ tích cực.

Trường đã thực hiện được 94 đề tài, trong đó có 05 đề tài cấp Bộ và cấp Tỉnh, 20 đề tài NCKH sinh viên, và đặc biệt lần đầu tiên Trường được giao triển khai 02 đề tài cấp Nhà nước. Đăng 235 bài báo trong đó có 26 bài đăng trên các tạp chí quốc tế. Giảng viên nhà trường đã đạt 06 giải thưởng tại Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Hải Dương; 02 Giải thưởng Khoa học - Công nghệ Côn Sơn và 04 giải tại Hội nghị khoa học công nghệ tuổi trẻ các trường Đại học Y Dược toàn quốc.

Trường đã không ngừng ứng dụng khoa học công nghệ mới, đầu tư trang thiết bị, máy móc, dụng cụ, mô hình, phần mềm hiện đại phục vụ công tác đào tạo và khám chữa bệnh. Trong đại dịch COVID-19, giảng viên Nhà trường đã kịp thời áp dụng công nghệ thông tin trong dạy học trực tuyến, góp phần giảm thiểu ảnh hưởng của dịch bệnh tới kế hoạch giảng dạy và duy trì chất lượng đào tạo.

Chất lượng khám và điều trị được nâng cao nhờ triển khai, ứng dụng nhiều kỹ thuật mới, chuyên sâu. Quy trình khám chữa bệnh thuận tiện nhờ áp dụng phần mềm quản lý bệnh viện. Tại khoa xét nghiệm, một số cán bộ đã ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng phần mềm quản lý nội kiểm, quản lý kho, quản lý vị trí việc làm giúp nâng cao chất lượng xét nghiệm và hiệu quả công việc. Phần mềm "Nội kiểm tra xét nghiệm" đã đạt giải ba tại Hội thi Sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh và được nhiều BV khu vực phía Bắc sử dụng.

Hiện tại, khoa Xét nghiệm đã và đang ứng dụng công nghệ gen trong chẩn đoán virus, vi khuẩn giúp phát hiện nhanh các tác nhân gây bệnh, rút ngắn thời gian chẩn đoán và điều trị. Đặc biệt, labo SHPT đã hỗ trợ ngành y tế Hải Dương xét nghiệm sàng lọc, chẩn đoán nhanh SARS-CoV-2 để kịp thời cách ly, hạn chế lây nhiễm.

I. Hạn chế, khó khăn

Mặc dù đã có những tiến bộ đáng kể nhưng hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của Nhà trường vẫn chưa xứng tầm với vị thế của 1 trường đại học:

- Nghiên cứu khoa học mới chỉ tập trung ở một số giảng viên tích cực, chưa hình thành văn hóa nghiên cứu trong mỗi giảng viên và đặc biệt là người đứng đầu các đơn vị.

- Nghiên cứu khoa học còn mang tính thời vụ, đối phó, chưa coi trọng chất lượng, chưa thực sự xuất phát từ thực tiễn đòi hỏi nâng cao chất lượng giảng dạy, cung ứng dịch vụ, đáp ứng yêu cầu của ngành, của xã hội.

- Kết quả nghiên cứu chưa có tính ứng dụng cao trong hoạt động đào tạo, khám chữa bệnh của Nhà trường. Nhiều xuất bản chưa xuất phát từ đề tài nghiên cứu được Hội đồng khoa học xét duyệt và nghiệm thu.

- Việc hợp tác, liên kết trong nghiên cứu khoa học còn rất khiêm tốn; chưa có các đề tài hợp tác với các Viện nghiên cứu, trường đại học có uy tín trong và ngoài nước.

- Các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích cán bộ, giảng viên và sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học chưa đủ mạnh. Chưa sử dụng hết ngân sách đầu tư cho nghiên cứu khoa học.

- Việc ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ trong đào tạo, khám chữa bệnh chưa hiệu quả, vẫn còn nhiều trang thiết bị, dụng cụ, mô hình phục vụ đào tạo và khám chữa bệnh chưa

được triển khai sử dụng, gây lãng phí và làm giảm tốc độ phát triển của Nhà trường.

- Số lượng các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật của cán bộ, giảng viên, viên chức và sinh viên còn ít.

## II. Giải pháp

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025, trong đó có mục tiêu: Nghiên cứu, hợp tác, ứng dụng, phát triển kỹ thuật cao và chuyên sâu trong các ngành kỹ thuật y học phục vụ nhu cầu phát triển ngành và xã hội. Tôi xin kiến nghị một số giải pháp như sau:

*Một là, tập trung xây dựng kế hoạch phát triển khoa học công nghệ cho giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030.* Trong đó chú trọng phát triển khoa học trong các ngành đào tạo mũi nhọn của trường và khoa học giáo dục. Gắn phát triển khoa học với ứng dụng thực tiễn để nâng cao chất lượng giảng dạy và khám chữa bệnh tiến tới nâng cao nguồn thu từ nghiên cứu khoa học.

*Hai là, tạo dựng môi trường, xây dựng văn hóa nghiên cứu*

Nhà trường đã có quyết tâm cao và dành mọi sự quan tâm cho công tác phát triển NCKH, trong giai đoạn tới cần tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức để mỗi cán bộ, GV nhận thức rõ NCKH là một trong 2 nhiệm vụ, gắn trách nhiệm này với phát triển nghề nghiệp.

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế khuyến khích và bắt buộc GV tham gia NCKH, khống chế số giờ giảng tối đa của GV, giảm số giờ đứng lớp để GV có thêm thời gian dành cho NCKH.

*Ba là, phát triển các nhóm nghiên cứu nòng cốt*

Năm 2017, trường đã thành lập các nhóm nghiên cứu dựa trên thế mạnh đào tạo của trường, bao gồm: Nhóm Y học lâm sàng - Y học cơ sở; Nhóm Y học Dự phòng - Y tế công cộng - Dinh dưỡng; Nhóm Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng; Nhóm Điều dưỡng; Nhóm Xét nghiệm lâm sàng và kiểm nghiệm; Nhóm Chẩn đoán hình ảnh; Nhóm nghiên cứu và phát triển đào tạo. Trong thời gian tới, trường nhóm, đặc biệt là các đồng chí là đảng viên ủy, đảng viên, cần nêu cao tinh thần tiên phong, gương mẫu, chủ động kiện toàn và xây dựng kế hoạch nghiên cứu của nhóm mình, nêu cao tính tự chủ về học thuật, đề xuất mời các chuyên gia có uy tín dẫn dắt các nhóm nghiên cứu của nhà trường. Trong khi chưa có đề tài có chất lượng cao thì cần phải học cách nghiên cứu chuẩn mực, bài bản, tránh tư duy đại khái, làm để có, không quan tâm đến chất lượng.

Đề nghị Nhà trường tiếp tục đào tạo, tập huấn, cập nhật các kĩ năng nghiên cứu và xuất bản công trình cho đội ngũ cán bộ giảng viên đang có đề tài NCKH, tránh dàn trải đào tạo cho giảng

viên có trình độ nhưng không thực hiện nghiên cứu. Tạo điều kiện cử cán bộ đi học tập ở nước ngoài, tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành trong và ngoài nước.

*Bốn là, đẩy mạnh hợp tác về khoa học công nghệ*

Ngoài việc tự chủ, phát huy nội lực để đẩy nhanh tốc độ phát triển chuyên môn kỹ thuật, vươn lên trở thành trường dẫn đầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ trong kỹ thuật y học, trường rất cần hợp tác với các Viện nghiên cứu, trường đại học, bệnh viện trong và ngoài nước để xây dựng và triển khai nghiên cứu, đặc biệt là các nghiên cứu có tính liên ngành có sự phối hợp với các chuyên gia quốc tế.

Trường các đơn vị cần tự chủ trong phát triển học thuật chủ động xây dựng kế hoạch phát triển nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong đào tạo, khám chữa bệnh, đề xuất mời chuyên gia, tổ chức có uy tín để hợp tác, góp phần nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học của Nhà trường và đẩy mạnh các xuất bản quốc tế.

*Năm là, tích cực xây dựng nguồn kinh phí cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ*

Trường các nhóm nghiên cứu cần đẩy mạnh tìm kiếm nguồn kinh phí từ các đề tài cấp Bộ, cấp tỉnh, cấp Quốc gia; tranh thủ sự đầu tư, ủng hộ từ các quỹ nghiên cứu. Hình thành các đề tài nghiên cứu từ các dịch vụ được thiết kế bài bản (dịch vụ khám sức khỏe, kiểm nghiệm an toàn thực phẩm, khám tư vấn dinh dưỡng...).

Nhà trường cần bố trí đúng, đủ nguồn kinh phí cho NCKH, dành kinh phí cho các đề tài trọng điểm và chắc chắn mang lại hiệu quả; trong đó, ưu tiên đầu tư nhiều kinh phí cho các đề tài nghiên cứu sinh của giảng viên Nhà trường. Tăng cường kết hợp với các cơ sở để đào tạo nghiên cứu sinh cho giảng viên theo hướng nâng cao chất lượng, thực tiễn và gắn với phát triển nhà trường.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất vừa phục vụ đào tạo, khám chữa bệnh và nghiên cứu khoa học, đặc biệt là đào tạo sau đại học.

*Sáu là, chuẩn hóa công tác quản lý khoa học*

Cần thực hiện "tin học hóa" công tác quản lý khoa học, từ xây dựng ý tưởng, đề cương, kinh phí, đến việc triển khai, giám sát chất lượng, xuất bản, chuyển giao và lưu trữ dữ liệu NCKH.

Nhà trường cần xây dựng, ban hành các quy định khen thưởng, thi đua trong NCKH, củng cố, kiện toàn các Hội đồng khoa học, Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu Y Sinh học, từ đó, góp phần thúc đẩy phát triển công tác NCKH trong thời gian tới.

Đối với lĩnh vực công nghệ gen, Nhà trường đã



đầu tư 1 labo Xét nghiệm sinh học phân tử tương đối hiện đại. Bên cạnh đó, Khoa xét nghiệm đã có một đội ngũ cán bộ, giảng viên, kỹ thuật viên có trình độ và kỹ thuật cao. Để phát triển lĩnh vực mũi nhọn này tôi xin đề xuất một số giải pháp cụ thể như sau:

- Phát triển nhóm nghiên cứu “Xét nghiệm lâm sàng và kiểm nghiệm”. Một trong những mục tiêu cụ thể của nhiệm kỳ tới đã nêu trong báo cáo chính trị là “Mở mã ngành đào tạo Thạc sĩ Kỹ thuật Xét nghiệm Y học” do đó cán bộ giảng viên đặc biệt là đảng viên khoa xét nghiệm cần chuẩn bị phát triển các hướng nghiên cứu chuyên ngành để hướng dẫn nghiên cứu cho sinh viên cao học

Đẩy mạnh các nghiên cứu, ứng dụng kỹ thuật sinh học phân tử, tạo các protein tái tổ hợp, chế tạo các bộ kit ELISA có độ nhạy, độ đặc hiệu cao sử dụng trong dự phòng, chẩn đoán và điều trị các bệnh truyền nhiễm đang có xu hướng gia tăng.

- Triển khai công nghệ gen, xác định đột biến,

tầm soát các dị tật bẩm sinh, rối loạn di truyền, phát hiện đột biến kháng thuốc, phát hiện ung thư sớm. Đối với vấn đề này Khoa Xét nghiệm cần chủ động phối hợp với các viện, bệnh viện có uy tín tổ chức các buổi seminar giới thiệu các xét nghiệm gen cho các bác sĩ lâm sàng. Hình thành các gói dịch vụ dựa trên các thế mạnh hiện có của Bệnh viện trường như: phối hợp với khoa tai mũi họng xây dựng gói tầm soát ung thư vòm họng, phối hợp với Trung tâm nội soi tiêu hóa tầm soát ung thư dạ dày đại trực tràng, phối hợp với chuyên khoa sản, kỹ thuật hình ảnh thực hiện sàng lọc dị tật trước sinh, tầm soát ung thư di truyền... Trong giai đoạn đầu có thể hợp tác với các bệnh viện đầu ngành để thực hiện xét nghiệm. Khi đã có uy tín, số lượng bệnh nhân đông sẽ triển khai xét nghiệm tại bệnh viện trường.

Như vậy, có thể khẳng định khoa học, công nghệ là đòn bẩy trong quá trình phát triển của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong đào tạo và cung ứng dịch vụ y tế.

# TẬP TRUNG PHÁT TRIỂN BỆNH VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG THEO HƯỚNG ĐA KHOA, CHUYÊN KHOA HẸP CÓ KỸ THUẬT CAO

**TS. BS Nguyễn Đình Dũng**

*Trưởng Khoa Nội*

*Bệnh viện Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương*

Ở một trường đại học đào tạo về khoa học sức khỏe muốn nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và đặc biệt để tự chủ như hiện nay, theo tôi tập trung phát triển Bệnh viện là tất yếu.

Với tầm nhìn trí tuệ, ngay từ năm 2003 - Phòng khám đa khoa Bán công Trường Cao đẳng kỹ thuật Y tế đã được thành lập và từng bước phát triển thành Bệnh viện Trường ĐHKTYTHD với cơ sở vật chất khang trang như hiện nay.

Bệnh viện Trường ĐHKTYT Hải Dương được Bộ Y tế công nhận là bệnh viện đa khoa hạng 2 và chính thức thu dung bệnh nhân điều trị nội trú từ 12/7/2014; từ đó đến nay với lợi thế là một bệnh

viện trực thuộc Trường đại học có đội ngũ nhân lực là cán bộ y tế chất lượng cao (*trên 50 % bác sĩ, dược sĩ có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ; đội ngũ điều dưỡng 100% trình độ đại học*); Với tiêu chí phát triển là: Chất lượng - an toàn – hiệu quả - hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Hoạt động bệnh viện đã đạt được những thành công được người bệnh, người nhà người bệnh và nhân dân ghi nhận.

Mỗi người bệnh là một người thầy của cán bộ y tế, phát triển bệnh viện là phát triển đội ngũ giảng viên – Yếu tố, động lực con người quan trọng nhất quyết định thành công của bất kỳ một cơ quan, đơn vị.

Hoạt động bệnh viện đã góp phần thiết thực thu hút đội ngũ thầy thuốc chất lượng cao, nâng cao năng lực thầy thuốc vốn có làm việc tại Trường, Bệnh viện. Doanh thu bệnh viện hàng năm đạt khoảng 60 tỷ góp phần tăng nguồn thu của nhà Trường, tham gia cải thiện đời sống cán bộ viên chức.

Nhất là trong bối cảnh thực tế đào tạo đang thu hẹp để đảm bảo và nâng cao chất lượng, cũng như sự cạnh tranh ngày càng nhiều của các cơ sở đào tạo khác. Vì vậy để tự chủ, để phát triển chúng ta phải tập trung, đột phá vào phát triển Bệnh viện, điều này cũng đã thể hiện rõ trong mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm trong báo cáo chính trị trình Đại hội.

Tuy nhiên, để đáp ứng nhu cầu phát triển của Nhà trường trong tình hình mới, khi nhu cầu – yêu cầu của người bệnh, của chính cán bộ nhân viên Y tế ngày càng cao; yêu cầu tự chủ Bệnh viện, tự chủ Trường là bắt buộc, chúng ta phải thẳng thắn nhìn nhận hoạt động bệnh viện còn một số tồn tại hạn chế:

+ Chưa vận dụng được những thế mạnh vốn có của trường, bệnh viện về đội ngũ nhân lực, cơ sở vật chất; chưa triển khai đưa vào hoạt động khoa Ngoại tổng hợp, GMHS, khoa liên chuyên khoa; chưa phát triển – triển khai thêm nhiều kỹ thuật mới, kỹ thuật hiện đại trên các lĩnh vực chuyên ngành, ngay cả trên những thế mạnh về kỹ thuật Y học mà trường đang đào tạo.

+ Phối hợp, phân công công việc, triển khai công việc còn chậm chạp, chưa khoa học, đôi chỗ tinh thần trách nhiệm chưa cao;

+ Chấp hành, triển khai sự lãnh đạo chỉ đạo của Ban giám hiệu, Ban giám đốc chưa quyết liệt, đôi chỗ chưa nghiêm túc mà nguyên nhân có cả ở nhân viên và phụ trách các đơn vị do chưa giao việc cụ thể, thiếu nhất quán trong điều hành, chưa kiểm tra giám sát, thiếu kết luận – nghiệm thu kết quả công việc đã giao... ảnh hưởng chất lượng, hiệu quả công việc, tinh thần làm việc.

Để hoàn thành một trong những mục tiêu quan trọng nhất mà báo cáo chính trị trình Đại hội đã nêu là “tập trung phát triển Bệnh viện Trường ĐHKYTHD theo hướng đa khoa, chuyên khoa hẹp có kỹ thuật cao với doanh số từng năm tăng 25% chúng tôi xin mạnh dạn đề xuất một số giải pháp như sau:

**Thứ nhất,** Ban giám đốc Bệnh viện phải nhanh chóng xây dựng trình lãnh đạo Trường và lãnh đạo Trường thông qua, ban hành các quy định, quy chế về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc bệnh viện theo phương án tự chủ bệnh viện để thực hiện. Có như vậy mới phân rõ vai trò, trách

nhiệm của từng khoa/ phòng/ đơn vị, tránh chồng chéo, nhầm lẫn; Thực hiện phân quyền – gắn với trách nhiệm cho các đơn vị qua đó việc triển khai kế hoạch làm việc sẽ được chủ động, thuận lợi; kỷ cương, kỷ luật lao động được nâng cao.

Các quy định, quy chế phải thể hiện rõ quan điểm chỉ đạo của Đảng ủy, Ban giám hiệu, Hội đồng trường là tích hợp, phối hợp giữa các Khoa/ Bộ môn thuộc Trường và các khoa/ phòng Bệnh viện. VD: Bộ môn Nội – Khoa Nội, Bộ môn Ngoại - Khoa Ngoại, bộ môn GMHS – khoa GMHS, Xét nghiệm - Xét nghiệm, CĐHA – CĐHA... Hay lãnh đạo Trường kiêm nhiệm lãnh đạo Bệnh viện. Đã là giảng viên Y khoa thì phải tham gia điều trị, chăm sóc người bệnh. Điều này là minh chứng rõ ràng nhất, trước khi chúng ta bàn phối hợp, liên kết với các cơ sở y tế khác ngoài trường.

**Thứ hai,** Trên cơ sở thế mạnh hiện có, đầu tư có chọn lọc đặc biệt là có lộ trình kế hoạch cụ thể đào tạo nhân lực qua đó từng chuyên ngành, từng đơn vị triển khai kỹ thuật cơ bản đa khoa, tiến tới phát triển kỹ thuật y học công nghệ cao chuyên khoa sâu

Muốn bệnh viện phát triển hiển nhiên chúng ta phải triển khai thực hiện các kỹ thuật y học và người cán bộ y tế phải làm chủ kỹ thuật, vì vậy để phát triển kỹ thuật thực chất là chúng ta tiến hành đồng bộ cả về nhân lực, vật lực, phối hợp tổ chức, thực hiện.

Phát triển bệnh viện đa khoa:

Phải kiên quyết, nhanh chóng, tập trung mọi nguồn lực đưa Khoa Ngoại tổng hợp, Khoa Liên chuyên khoa, Khoa Gây mê hồi sức, Khoa Hồi sức cấp cứu vào hoạt động. Việc triển khai hoạt động các khoa này phải được tiến hành đồng thời, có sự phối hợp chặt chẽ vì giữa các khoa có sự liên quan mật thiết, không có Gây mê hồi sức thì khoa Ngoại không thể phẫu thuật, không có Hồi sức cấp cứu thì các bác sĩ không thể triển khai, phát triển hiện đại các kỹ thuật đặc biệt là những kỹ thuật can thiệp, xâm lấn... Mục tiêu phấn đấu năm 2021 bệnh viện đạt 150 giường lưu. Chỉ khi đó bệnh viện mới thực sự trở thành bệnh viện đa khoa thực hành thuộc trường Đại học theo đúng nghĩa chứ không phải thực chất là một phòng khám đa khoa có giường lưu như hiện tại. Đây là niềm mong mỏi của của CBNV bệnh viện, là yếu tố tạo niềm tin cho tất cả các bác sĩ, điều dưỡng trẻ, nhiệt huyết, yêu nghề; là động lực để cán bộ y tế tham gia làm việc, thu hút cán bộ y tế có chất lượng về bệnh viện, về trường công tác bởi khi đó mọi người nhìn thấy tương lai phát triển của bản thân.

Phải thường xuyên khảo sát, đánh giá nhu cầu



chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh với nhu cầu đào tạo về y tế qua đó xây dựng các chương trình đào tạo, NCKH, các gói khám sức khỏe, chăm sóc điều trị hướng tới cộng đồng (*khám sức khỏe chuyên đề, sàng lọc phát hiện sớm ung thư, sàng lọc dị tật trước sinh, tiêm chủng vacxin...*).

Phải ứng dụng công nghệ thông tin để triển khai Bệnh viện số: Bệnh án điện tử; xây dựng, quản lý hồ sơ sức khỏe cho tất cả các đối tượng có nhu cầu.

Phát huy những lợi thế sẵn có của Nhà trường trong đào tạo, liên kết đào tạo với các cơ sở y tế. Trong bối cảnh thực tế hoạt động Bệnh viện xây dựng kế hoạch, triển khai mô hình liên kết, xã hội hóa với các cơ sở y tế cả ở cộng đồng, địa phương và các bệnh viện tuyến trung ương, đặc biệt các bệnh viện phát triển, các bệnh viện hoạt động theo cơ chế tự chủ (*Bệnh viện TWQĐ 108, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội, Bệnh viện phụ sản Hà Nội...*), đồng thời luôn chủ động, tích cực tìm kiếm các đối tác từ đó có những định hướng đúng đắn; nhận được sự hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật, thực hiện phát triển kỹ thuật chuyên sâu, phát triển kinh tế y tế.

Song song với việc phát triển bệnh viện đa khoa hoàn chỉnh chúng ta

Phát triển chuyên khoa hẹp có kỹ thuật cao:

Từng khoa, chuyên ngành trên cơ sở thực tế xây dựng kế hoạch chuẩn bị cơ sở vật chất, đào tạo nhân lực, triển khai kỹ thuật y học chuyên sâu cụ thể theo từng giai đoạn (*đến 2022 làm được gì, 2025 làm được gì...*):

+ Khoa Ngoại: triển khai tất cả các trường hợp mổ cấp cứu thông thường; hướng tới phát triển kỹ thuật mổ nội soi (*tiêu hóa, gan mật*), mổ phiên đòi hỏi kỹ thuật cao (*liên kết nhân lực, chuyển giao kỹ thuật với BV Việt Đức, BV Ung bướu Hà Nội...*)

+ Liên chuyên khoa: trước hết là Tai mũi họng với các kỹ thuật như vi phẫu cắt các u- hạt lành tính dây thanh, phẫu thuật nội soi mũi xoang, phẫu thuật chỉnh hình vách ngăn mũi, vá nhĩ, ...Răng hàm mặt với cấy ghép Implant, cầu răng, chụp răng...

+ Cơ xương khớp: Thành lập Trung tâm cơ xương khớp, triển khai tiêm khớp dưới hướng dẫn siêu âm, điều trị thoái hóa khớp bằng huyết tương giàu tiểu cầu, điều trị thoái hóa khớp bằng tế bào gốc mô mỡ tự thân, nội soi khớp để chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý khớp gối.

+ Tiêu hóa – gan mật: đưa khoa tiêu hóa – gan mật vào hoạt động với khoảng 30 giường lưu, triển khai kỹ thuật nội soi can thiệp điều trị giãn tĩnh mạch thực quản, chọc hút áp xe, khối u gan dưới

hướng dẫn siêu âm, nội soi can thiệp điều trị ung thư sớm (*cắt hút, cắt tách niêm mạc*).

+ Xét nghiệm: đạt tiêu chuẩn ISO 15189, khoa Xét nghiệm bệnh viện là đơn vị xét nghiệm tham chiếu ở khu vực Hải Dương, đồng bằng sông Hồng

+ Sản khoa: đồng thời với việc triển khai các gói chăm sóc sản phụ khoa, triển khai các kỹ thuật hỗ trợ sàng lọc trước sinh, hỗ trợ sinh sản, phát triển lĩnh vực Nam khoa.

**Thứ ba, Xây dựng, hoàn thiện các cơ chế tự chủ về tài chính – Phát triển kinh tế Y tế**

Hoàn thiện các cơ chế tự chủ tài chính trên cơ sở tính đúng, tính đủ với 7 yếu tố; hoạch toán thu – chi – lợi nhuận, từ đó có cơ sở - trước hết là thực hiện khoán doanh số cho từng khoa, phòng, khu vực.

Xây dựng, thực hiện quy chế chi tiêu bệnh viện theo cơ chế trả lương, lương tăng thêm theo vị trí việc làm, năng lực và hiệu quả công việc. Ưu tiên, sẵn sàng chi trả mức thu nhập cao vượt bậc để thu hút các chuyên gia quản lý y tế, thầy thuốc có trình độ chuyên môn giỏi về làm việc tại Bệnh viện; đồng thời sẵn sàng ngừng hợp đồng, buộc thôi việc những CBNV không tâm huyết, không có chuyên môn, tay nghề.

**Thứ tư, Xây dựng nề nếp làm việc chính quy, chuyên môn hóa cao, thường xuyên duy trì tổ chức cập nhật phác đồ chẩn đoán và điều trị hiện đại.** Tập trung ưu tiên triển khai các đề tài NCKH tại Bệnh viện, chuẩn bị mọi mặt để tham gia hướng dẫn học học viên sau đại học NCKH.

**Thứ năm, Trong điều kiện thực tế xã hội, khi nhu cầu của người dân ngày càng cao, nhiều mâu thuẫn phát sinh từ thái độ giao tiếp ứng xử của CBYT với người bệnh và người nhà người bệnh.** Vì vậy, tiếp tục không ngừng giáo dục, tuyên truyền, đổi mới tác phong thái độ của nhân viên y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

**Thứ sáu, Phát huy tính thần đoàn kết, gương mẫu của từng cán bộ y tế, mỗi thầy cô giáo, của từng đồng chí đảng viên**

Mỗi cán bộ nhân viên phải xác định phát triển bệnh viện trách nhiệm bản thân, đây là bệnh viện của mình. Chăm sóc, điều trị giúp chính chúng ta không ngừng nâng cao năng lực bản thân, có thu nhập để cải thiện cuộc sống, tự khẳng định mình trong xã hội. Chúng ta xác định mỗi người bệnh đều là người nhà, người thân, người thầy của chúng ta. Từng đồng chí Đảng viên trong Đảng bộ trường quyết tâm biến nghị quyết thành hành động cụ thể, Bệnh viện Trường ĐHKTYTHD chắc chắn sẽ phát triển.

# GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TỰ CHỦ VỀ BỘ MÁY TỔ CHỨC TRONG KẾT HỢP NHIỆM VỤ ĐÀO TẠO VỚI KHÁM CHỮA BỆNH VÀ ĐỀ XUẤT CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH THU HÚT CÁN BỘ Y TẾ GIỎI

ThS. Nguyễn Thị Nga

Phụ trách phòng TCCB

Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương

Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam từng nhấn mạnh ý nghĩa và sự cần thiết của tự chủ đại học: “Trong đổi mới giáo dục đại học, xu thế chung là trao quyền tự chủ cho các trường đại học, mục đích là để các trường sử dụng có hiệu quả hơn các nguồn lực, phản ứng tốt trước các tác động của thị trường luôn thay đổi và những yêu cầu mới của xã hội”

Vậy tự chủ đại học là xu hướng tất yếu mà các Trường Đại học trong đó có Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương phải thực hiện trong giai đoạn tới.

Vậy Tự chủ về bộ máy tổ chức là gì? Luật Giáo dục Đại học đã quy định tại Điều 32: Tự chủ đại học trong đó quyền tự chủ trong tổ chức và nhân sự bao gồm ban hành và tổ chức thực hiện quy định nội bộ về cơ cấu tổ chức, cơ cấu lao động, danh mục, tiêu chuẩn, chế độ của từng vị trí việc làm, tuyển dụng, sử dụng và cho thôi việc đối với giáo viên, viên chức và người lao động khác. Quy định nhân sự quản trị, quản lý trong cơ sở giáo dục đại học phù hợp với quy định của pháp luật.

Sự phát triển của một đơn vị được đánh giá trên 2 mặt: Cơ sở vật chất và đội ngũ. Trong nền kinh tế tri thức, cơ sở vật chất thôi chưa đủ làm nên uy tín của một tổ chức, mà phải có một đội ngũ mạnh- đủ về số lượng, khỏe về chất lượng- nhất là một trường Đại học thì nhân lực đóng vai trò then chốt tạo nên thương hiệu của Nhà trường. Chính vì thế tự chủ về bộ máy tổ chức đóng vai trò đặc biệt quan trọng tạo sự phát triển của trường Đại học.

Khi tự chủ về bộ máy tổ chức Trường sẽ thực hiện được hai nhiệm vụ đặc biệt quan trọng là Đào tạo và khám chữa bệnh.

Là một cán bộ đảm nhận công tác tổ chức cán bộ tôi thấy còn một số hạn chế tại Trường và Bệnh viện như sau:

- Cơ cấu tổ chức còn chưa tinh gọn hiệu quả, vẫn còn chồng chéo giữa Trường và Bệnh viện Trường.
- Thiếu nhân lực chuyên ngành Y nhưng lại thừa ở một số chuyên ngành khác (ngoại ngữ, chính trị...)
- Cán bộ, giảng viên, viên chức tại một số khoa,

phòng, bộ môn, đơn vị của trường mặc dù vẫn thiếu giờ nhưng lại không muốn sang làm việc tại Bệnh viện trường. Cán bộ, viên chức, người lao động tại Bệnh viện trường cũng ngại tham gia công tác giảng dạy, hội thi, chấm bài vì lý do bận không tham gia, tùy tiện thay đổi giờ giảng, trả bài muộn, từ chối hội thi... Bên cạnh đó bệnh viện luôn trong tình trạng thiếu nhân lực, bị động khi triển khai các gói khám sức khỏe, khám bệnh trong các ngày lễ, Tết... Nhiều khoa bộ môn tại bệnh viện đề xuất tuyển thêm nhân lực như: Xét nghiệm, Chẩn đoán Hình ảnh, Nội tổng hợp...

Đây chính là thực trạng vừa thừa vừa thiếu của trường và bệnh viện trường trong giai đoạn vừa qua.

Vậy để thực hiện có hiệu quả tự chủ đại học tôi đề xuất một số giải pháp sau:

**1. Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức đảm bảo tinh gọn, hiệu quả và hiệu lực.** Trên cơ sở vị trí việc làm cần sắp xếp lại sao cho giảm các đầu mối trung gian, không hiệu quả. Đặc biệt rà soát các giảng viên tại các khoa, bộ môn không đủ giờ chuẩn để có phương án sắp xếp, tinh giản cho phù hợp với sự phát triển của Trường giai đoạn 2020-2025.

**2. Tiếp tục kết hợp các khoa bộ môn chuyên ngành** y của Trường và Bệnh viện cho hiệu quả. Qua thời gian kết hợp Khoa Xét nghiệm của Trường và Bệnh viện chúng ta thấy rõ việc giảm được cán bộ quản lý, giảm được nhân lực, không còn tình trạng thiếu nhân lực khi triển khai khám sức khỏe, làm ngày lễ, tết (từ chỗ đề xuất tuyển thêm 02- Giờ đủ không đề xuất). Từ việc thí điểm trên trường đã tiếp tục kết hợp các bộ môn của Khoa Y và các khoa tại bệnh viện trường, bước đầu đã thấy hiệu quả rõ rệt trong việc đảm nhiệm công tác đào tạo và khám chữa bệnh. Do vậy trong thời gian tới cần tiếp tục kết hợp khoa Chẩn đoán hình ảnh của Trường và Bệnh viện, YHDP-YTCC, Dinh dưỡng tiết chế, YHCS....

**3. Đối với các bộ môn không phải chuyên ngành** y cần xem xét để các thầy cô tham gia làm tại bệnh viện ở các vị trí phù hợp như: Công nghệ thông tin,



Công tác xã hội, Tư vấn truyền thông, khảo sát ý kiến của người bệnh, gia đình người bệnh. Đây chính là một kênh giúp Lãnh đạo trường thăm dò lấy ý kiến một cách khách quan và cũng giúp các thầy cô hiểu về nghề Y, làm phong phú hơn bài giảng cho SV.

#### 4. Trường cần đưa ra quy định đối với giảng viên

Y phải có thời gian làm việc tại bệnh viện ít nhất 3-5 năm mới được tham gia giảng dạy. Bởi vì Nghề Y là nghề mà người thầy không chỉ cần có kiến thức lý thuyết uyên thâm để dạy cho sinh viên mà còn phải có năng lực chuyên môn, kỹ năng giao tiếp ứng xử, kinh nghiệm lâm sàng thì mới đào tạo ra được các cán bộ ngành Y có năng lực đáp ứng được nhu cầu xã hội. Do vậy các thầy cô phải nhận thức việc tham gia làm tại bệnh viện Trường là một cơ hội giúp các Thầy cô hoàn thiện bản thân. Vì khi thầy cô đứng trước mỗi bệnh nhân là một lần được học lại, học thêm, mỗi bệnh nhân chính là một người thầy của chúng ta, giúp chúng ta thêm kinh nghiệm, trau dồi thêm kỹ năng giao tiếp, tư duy phản biện để cho mỗi bài giảng của thầy cô sinh động và hiệu quả hơn.

**5. Để xây dựng phát triển đội ngũ cán bộ y tế giỏi** thì bên cạnh việc kết hợp giữa nhiệm vụ đào tạo và khám chữa bệnh nhằm nâng cao tay nghề cho các cán bộ giảng viên thì cần có  *cơ chế chính sách thu hút đội ngũ cán bộ y tế giỏi*. Nhà trường, Bệnh viện cần thay đổi cơ chế chi trả lương tăng thêm theo 3P: Vị trí, năng lực, hiệu quả. Tránh việc cào bằng như hiện nay sẽ giúp tạo động lực cho cán bộ viên chức, người lao động làm việc có hiệu quả, theo đúng

năng lực, sở trường của mình.

+ Đối với cán bộ Y tế giỏi, có trình độ như Thạc sĩ, Tiến sĩ, PGS, GS, đặc biệt các chuyên ngành trường cần như Nội khoa, Ngoại khoa...khi về trường cam kết làm việc lâu dài (ít nhất 10 năm) trường sẽ hỗ trợ bằng tiền một lần như: Thạc sĩ: 150 triệu; Tiến sĩ: 300 triệu; PGS; 400 triệu; GS: 500 triệu.

+ Đối với cán bộ, viên chức, người lao động đang làm việc tại trường được cử đi học(có cam kết làm việc tại trường ít nhất 10 năm) nâng cao trình độ, khi có bằng sẽ được trường hỗ trợ bằng tiền một lần tùy theo chuyên ngành ví dụ chuyên ngành y: Thạc sĩ: 50 triệu; Tiến sĩ: 300 triệu; PGS; 100 triệu; GS: 200 triệu.

Nhanh chóng đưa Nhà mổ, nhà B3- khu lưu bệnh nhân của Bệnh viện trường đi vào hoạt động. Tạo nguồn thu cho Bệnh viện và tạo sự thu hút đối với các cán bộ y tế giỏi về trường công tác.

Tự chủ đại học cùng với các chính sách đổi mới giáo dục đào tạo tiếp tục tạo áp lực cho các trường đại học trong đó có trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương; buộc các trường phải đổi mới về cơ chế tổ chức và cách thức quản trị đại học để có thể đứng vững và cạnh tranh được về các sản phẩm đào tạo và nghiên cứu. Thách thức phía trước là hết sức to lớn nhưng tập thể cán bộ, đảng viên, viên chức người lao động trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương quyết tâm đoàn kết, chung sức, đồng lòng, khắc phục khó khăn, thực hiện giáo dục toàn diện, chuẩn mực, hợp tác, đổi mới sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học, khám chữa bệnh phục

# TẬP TRUNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC, PHẤN ĐẤU ĐÁNH GIÁ XONG CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRƯỚC NĂM 2025

**ThS. Nguyễn Thị Thanh Hương**  
**Phó trưởng Phòng KT và ĐBCL**  
**Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương**

Chất lượng và việc phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục bao giờ cũng được xem là nhiệm vụ quan trọng nhất của bất kỳ cơ sở giáo dục đại học nào. Mọi hoạt động giáo dục của nhà trường triển khai đều hướng tới mục đích góp phần đảm bảo, nâng cao chất lượng giáo dục, tạo ra các sản phẩm tốt nhất cho xã hội.

Trường ĐHKTYTHD đã xác định tầm nhìn đến năm 2030 trở thành trường đào tạo đa ngành và là trường trọng điểm quốc gia về Kỹ thuật y học, đồng thời thực hiện có hiệu quả tự chủ đại học và trách nhiệm với xã hội. Thành công hay thất bại suy cho cùng chính là vấn đề chất lượng. Điều đó đòi hỏi Nhà trường cần đặc biệt quan tâm đến các hoạt

động đảm bảo chất lượng, phấn đấu hoàn thành đánh giá trường theo Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT, tiến tới theo tiêu chuẩn AUN. Ngoài KĐCLGD cấp trường thì đánh giá chất lượng cấp CTĐT là đặc biệt quan trọng, quyết định vấn đề tồn tại hay không tồn tại, đào tạo hay không đào tạo và là cơ hội để tiến tới mở mã ngành đào tạo sau đại học.

Đảng ủy Trường cũng đặt ra mục tiêu phấn đấu đến năm 2025 hoàn thành đánh giá xong các CTĐT đại học chính quy. Đây là một mục tiêu rất thách thức. Để hoàn thành mục tiêu, chúng ta cần đánh giá đúng thực trạng các CTĐT hiện nay của Nhà trường, xác định điểm mạnh, điểm tồn tại để tiếp tục phát huy cũng như đưa ra những biện pháp để khắc phục, cải tiến chất lượng.

### 1. Nâng cao nhận thức về công tác ĐBCL; đoàn kết, hợp tác trong công việc giữa các đơn vị, cá nhân

Thực tế, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Nhà trường cũng đã thực hiện rất nhiều biện pháp để nâng cao nhận thức của cán bộ, viên chức về công tác ĐBCL như: tuyên truyền, xây dựng quy định, quy chế liên quan công tác ĐBCL, thành lập mạng lưới ĐBCL, tổ chức tập huấn cho nhiều lượt cán bộ, viên chức. Tuy nhiên, việc tạo ra văn hóa chất lượng là vô cùng quan trọng và khó thực hiện trong ngày một ngày hai, nên ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác ĐBCL cần thường xuyên được tuyên truyền, lặp lại và lồng ghép trong nhiều hoạt động, công việc. Để công tác ĐBCL thật sự gắn kết với mỗi cá nhân thì vai trò của cán bộ quản lý mỗi đơn vị đặc biệt quan trọng:

- Cán bộ quản lý mỗi đơn vị cần nghiên cứu nội dung, đưa ra những nguyên tắc và có phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân có liên quan thuộc đơn vị trong việc thực hiện công tác chuyên môn, đáp ứng các tiêu chí ĐBCL.

- Định kỳ tổng kết hợp, đánh giá hiệu quả công việc và mức độ đáp ứng các tiêu chí ĐBCL.

Chúng ta đều hiểu chân lý: “Muốn đi nhanh thì đi một mình, muốn đi xa thì phải đi cùng nhau”. Thực tế cho thấy, ĐBCL trong Nhà trường và CTĐT thì mỗi đơn vị, cá nhân đều là mắt xích không thể tách rời. Mỗi đơn vị, cá nhân không chỉ làm tốt công việc của riêng mình mà cần phải có sự hợp tác, hỗ trợ để đạt hiệu quả tốt nhất. Cá nhân tôi nhận thấy đây đang là mặt hạn chế khi triển khai công việc. Ai được phân công chịu trách nhiệm chính thì người đó phải tự đưa ra ý tưởng, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, hướng dẫn..., như vậy sẽ không phát huy được trí tuệ của tập thể.

### 2. Tập trung rà soát, cập nhật, điều chỉnh CTĐT

Nhà trường đã thực hiện rà soát các CTĐT cử nhân y học theo hướng dẫn tại Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT. Tuy nhiên, kết quả đạt được chưa thực

sự như mong đợi, còn có tư tưởng làm cho xong mà chưa thực sự quan tâm đến chất lượng, hiệu quả. Điều đó đồng nghĩa với việc kết quả này sẽ không có nhiều giá trị khi đánh giá CTĐT.

Hiện nay ở trường ta, CTĐT Điều dưỡng đang được đổi mới theo hướng áp dụng quy trình phát triển CTĐT theo phương pháp mới, đi từ mục tiêu đến chuẩn đầu ra, sau đó mới đến lựa chọn các môn học, xây dựng CTDH và cuối cùng mới đề xuất các phương pháp kiểm tra, đánh giá để xác định mức độ đạt được chuẩn đầu ra. Kinh nghiệm trong việc xây dựng CTĐT Điều dưỡng cần được lan tỏa, chia sẻ với các CTĐT khác trong Nhà trường.

Quá trình xây dựng, rà soát CTĐT cần đầu tư thỏa đáng về thời gian, tập trung làm việc của tập thể cán bộ giảng viên và tuân thủ các nguyên tắc sau đây:

- **Đảm bảo tính khoa học, cập nhật và thực tiễn:** CTĐT xây dựng phải phù hợp với “Sứ mạng, Tầm nhìn, Triết lý giáo dục của Nhà trường” và đảm bảo hình thành các kỹ năng cho người học trong CMCN 4.0 như: tư duy phân tích và đổi mới sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề phức tạp, chiến lược học tập động, khả năng tạo ảnh hưởng xã hội và lãnh đạo, khả năng sáng tạo, tư duy phân biện và phân tích, trí tuệ cảm xúc...

- **Đảm bảo tính kế thừa, giảm tải và liên thông:** Phải bao gồm một số học phần có tính kế thừa cao, các học phần tích hợp mạnh để “*học một biết mười*”; Các học phần SV có thể tự học nhờ các kiến thức cơ bản, cơ sở đã được trang bị thì giảm thời lượng lên lớp; Phải bao gồm các học phần bắt buộc, tự chọn có hướng dẫn và tùy ý để làm mềm hóa quá trình đào tạo và làm tăng hiệu quả đào tạo; Có sự liên thông giữa các chương trình, các bậc học...

- **Modul hóa và nhiều học phần chung:** thực hiện modul hóa và nhiều học phần dùng chung cho các CTĐT khác nhau; Chương trình được chia thành các khối kiến thức giáo dục đại cương, giáo dục chuyên nghiệp để làm tăng đáng kể hiệu suất đào tạo...

- **Đảm bảo tính sư phạm:** Khối lượng kiến thức và thời gian đào tạo phù hợp; Cần dành thời gian thích đáng cho các hoạt động chủ động của SV (xemina, hội thảo, thảo luận nhóm, đối thoại, thực hành, thực tập...); Phải bao gồm các học phần cơ bản, cơ sở, chuyên ngành của một ngành học để có thể dễ dàng nâng dần trình độ và năng lực của SV trong quá trình đào tạo sau này...

Bên cạnh đó, chúng ta phải tiếp thu được nhiều ý kiến đóng góp cho CTĐT từ các bên liên quan. Việc khảo sát, lấy ý kiến các bên liên quan về nội dung, chất lượng CTĐT và học phần phải được xem là nhiệm vụ chính của các khoa/bộ môn quản lý chương trình đào tạo và quản lý học phần, phải được thực hiện định kỳ tối thiểu 2 năm/lần.

### 3. Đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp



### **day học, phương pháp đánh giá theo hướng phát huy tính tích cực nhận thức, năng lực tự học, tự nghiên cứu và làm việc nhóm của sinh viên**

Một số khoa, bộ môn của Nhà trường đã có kinh nghiệm áp dụng các hình thức dạy học tích hợp, đào tạo dựa trên năng lực... Tuy nhiên, việc triển khai chưa có sự lan tỏa, nhân rộng trong toàn trường và chưa thực hiện đánh giá hiệu quả của việc đổi mới phương pháp dạy học so với phương pháp dạy học trước đây để tổng kết, rút kinh nghiệm và cải tiến.

Hình thức tổ chức dạy học chúng ta đang áp dụng cũng khá đa dạng và cơ sở vật chất, trang thiết bị phù hợp, thuận lợi cho việc triển khai. Nhưng chúng ta cũng cần nhìn nhận các hình thức dạy học này vẫn còn một số hạn chế như: giảng viên dành thời gian lên lớp quá nhiều, không dành thời gian tham gia các hoạt động khác như nghiên cứu khoa học, phát triển chương trình...; Sinh viên vừa học lý thuyết trên lớp, thực hành tại phòng thí nghiệm và đi lâm sàng tại bệnh viện, gần như không có thời gian tự học, tự nghiên cứu và tham gia các hoạt động cộng đồng... Chúng ta cần tìm ra những hình thức tổ chức dạy học để khắc phục những hạn chế này cũng như phù hợp với Triết lý giáo dục của Nhà trường và xu thế phát triển của giáo dục đại học, chẳng hạn như mô hình dạy học “Blended Learning”, kết hợp giữa học trên lớp và học trực tuyến.

Về kiểm tra, đánh giá, các khoa, bộ môn cần tập trung xây dựng ngân hàng câu hỏi/ngân hàng đề thi cho các học phần quản lý. Ngoài ra, các khoa, bộ môn cần quan tâm việc đánh giá kết quả học tập của người học như thế đã phù hợp, đạt được chuẩn đầu ra chưa, có đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy không bằng việc chủ động phân tích, đánh giá chất lượng đề thi của khoa, bộ môn và đổi mới.

### **4. Phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và chuẩn hóa về trình độ**

Trong những năm qua, Nhà trường luôn quan tâm, phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên của trường. Tuy nhiên, đối chiếu với các tiêu chí của KĐCL thì nhiều khoa đào tạo của Nhà trường còn thiếu đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên có trình độ chuyên môn cao và kinh nghiệm giảng dạy. Vì vậy, trong thời gian tới Nhà trường cần có những giải pháp thực sự hiệu quả để phát triển đội ngũ giảng viên như: Có chính sách thu hút GV trình độ chuyên môn cao; Tạo cơ hội cho GV được học tập, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, kỹ năng nghiên cứu khoa học. Đặc biệt, Nhà trường cần tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác tư tưởng, yêu trường, yêu nghề của GV. Hình thành ở người GV những kỹ năng cần thiết như: Biết và hiểu cách học khác nhau của SV; Có kiến thức, kỹ năng liên quan đến việc kiểm tra, đánh giá SV nhằm giúp đỡ họ học tập; Nhạy cảm trước những dấu hiệu của thị trường bên

ngoài và coi trọng nhu cầu của nhà tuyển dụng ...

Ngoài ra, Nhà trường cần xây dựng cơ chế chính sách khen thưởng và mức lương tăng thêm hàng tháng để kích lệ cán bộ quản lý, giảng viên phấn đấu hoàn thành tốt, vượt mức công việc được giao.

**5. Tăng cường sự gắn kết giữa NCKH và chuyển giao công nghệ với hoạt động đào tạo của nhà trường.**

Công tác NCKH của Nhà trường trong thời gian qua đã có những chuyển biến, tiến bộ vượt bậc. Nhà trường cũng thực hiện nhiều giải pháp để phát triển NCKH gắn với đào tạo như: Chuẩn hóa công tác quản lý khoa học; Phát triển đội ngũ nòng cốt NCKH dựa trên chuyên ngành và thế mạnh của Nhà trường; Mở rộng và tăng cường hợp tác quốc tế trong công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học; Xây dựng nguồn kinh phí cho NCKH... Đây là những chính sách rất đúng đắn và cần được tiếp tục phát huy. Bên cạnh công tác NCKH, Nhà trường cần chú trọng thiết lập hệ thống quản lý và bảo hộ các phát minh, sáng chế, bản quyền và kết quả nghiên cứu.

### **6. Đảm bảo các điều kiện về học liệu, trang thiết bị học tập, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu sử dụng của cán bộ, giảng viên và sinh viên**

Các điều kiện về học liệu, trang thiết bị học tập, cơ sở vật chất đóng một vai trò quan trọng trong việc ĐBCL đào tạo của trường đại học. Đối chiếu với các tiêu chí của KĐCL thì trường chúng ta đang làm khá tốt hoặc vượt mức. Tuy nhiên, trong thời gian tới chúng ta cần phát triển thêm cho lĩnh vực công nghệ thông tin của trường cả về nhân lực và thiết bị tin học, số hóa quản lý trường học để theo kịp xu thế phát triển của xã hội.

### **7. Đẩy mạnh đổi mới quản lý đào tạo theo hướng phân cấp cho khoa, bộ môn, phòng ban, trung tâm**

Phân cấp cho các khoa, bộ môn trong quản lý đào tạo là một yêu cầu cấp thiết, nhất là khi các trường đại học đã chuyển sang đào tạo theo HTTC. Việc phân cấp này vừa huy động được sự tham gia, vừa phát huy được vai trò của các phòng ban, trung tâm, khoa trong quản lý đào tạo. Để làm được điều này cần:

- Xác định rõ trách nhiệm của Ban Giám hiệu nhà trường, các phòng ban, trung tâm, các khoa, bộ môn đào tạo, GV trong quản lý đào tạo;

- Xây dựng hệ thống văn bản chặt chẽ, chi tiết về chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban, trung tâm, khoa trong công tác quản lý đào tạo;

- Xây dựng và ứng dụng phần mềm quản lý đào tạo tiện ích và thân thiện đối với người sử dụng...

Tóm lại, ĐBCL là hoạt động đòi hỏi sự phối hợp cao nhất, đồng bộ nhất của tất cả các bộ phận của mọi cán bộ giảng viên trong Nhà trường, là nhiệm vụ rất thách thức nhưng phải làm và làm thành công!

# ĐẨY MẠNH HỌC TIẾNG ANH, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHONG TRÀO SINH VIÊN 5 TỐT CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

*ThS. Phạm Thanh Hà – Bí thư Đoàn TNCS HCM  
ThS. Khúc Kim Lan – Phó Bí thư Đoàn TNCS HCM  
Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương*

Với tinh thần xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ, 5 năm qua, những kết quả nổi bật của Nhà trường luôn có sự đóng góp thiết thực của đoàn viên thanh niên; các phong trào hành động đã phát huy sức trẻ của mình trong tham gia phát triển phong trào thi đua học tập, nghiên cứu khoa học, hội nhập quốc tế, xung kích tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng và đặc biệt bám sát nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương lần thứ XXI. Trong đó, Ban thường vụ Đoàn trường đã lựa chọn 3 mũi xung kích trọng tâm gồm đẩy mạnh phong trào tiếng Anh, tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học và tạo môi trường phát triển Sinh viên 5 tốt, đây là những nội dung điển hình cần triển khai đối với đoàn viên trong Nhà trường.

Trong thời đại cuộc cách mạng 4.0 đang diễn ra, tiếng Anh đã trở thành ngôn ngữ toàn cầu và được ví như tấm vé thông hành, cầu nối giúp chúng ta dễ dàng có một công việc tốt với mức thu nhập cao hơn. Đặc biệt với các giảng viên và sinh viên ngành y thì tiếng Anh lại càng có vai trò vô cùng quan trọng, bởi các kiến thức chuyên ngành luôn cập nhật từng giờ từng phút thông qua phần lớn là những sáng kiến và nghiên cứu khoa học nước ngoài.

Những năm qua, Đoàn Thanh niên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã có nhiều nỗ lực trong việc đẩy mạnh phong trào tiếng Anh đối với đoàn viên thanh niên trường. Tháng 4 năm 2017, lần đầu tiên Đoàn Thanh niên - Hội sinh viên thành lập Câu lạc bộ tiếng Anh, tạo ra một sân chơi lành mạnh và môi trường luyện tập tiếng Anh cho giảng viên trẻ và sinh viên. Đến nay, CLB tiếng Anh của Nhà trường luôn hoạt động hiệu quả với số lượng từ 50-80 thành viên hoạt động thường xuyên và tổ chức được rất nhiều buổi sinh hoạt bổ ích và nhiều sự kiện đặc sắc, các buổi sinh hoạt theo các chủ đề y tế, xã hội, khoa học... Hàng năm, Đoàn Thanh niên – Hội sinh viên đã tổ chức thành công nhiều sự kiện như Tọa đàm “Phương pháp học tiếng Anh hiệu quả” cùng điểm sáng là sự thành công của 3 mùa thi “Tìm kiếm tài năng tiếng Anh HMTU English got Talent”, Cuộc thi Olympic Tiếng Anh không chuyên tỉnh Hải Dương năm 2019 đã tìm ra được nhiều gương mặt sinh viên tiêu biểu.

Mặc dù Đoàn Thanh niên đã tập trung triển khai nhiều nội dung nhưng thực tế vẫn còn một số hoạt động chưa thực sự lan tỏa. Do nhiều giảng viên trẻ và sinh viên chưa có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của tiếng Anh đối với công việc, học tập và phát triển chuyên môn, sự nghiệp. Một bộ phận sinh viên năng lực giao tiếp, phản xạ



nghe nói tiếng Anh chưa tốt, chỉ coi việc học tiếng Anh là điều kiện bắt buộc để thi hết môn; không xác định được mục tiêu, học tập còn thụ động; thiếu tự tin và không vượt qua được sức ỳ của bản thân. Nhiều giảng viên trẻ chưa tích cực tự trau dồi vốn tiếng Anh của mình; thiếu chủ động, dành thời gian nghiên cứu các tài liệu nước ngoài. Một số giảng viên trẻ còn hạn chế trong việc đọc hiểu các tài liệu bằng tiếng Anh. Khi có các hội thảo quốc tế hoặc sự kiện tiếng Anh tổ chức tại trường hoặc có cơ hội học hỏi giao lưu với giảng viên quốc tế thì còn rụt rè, né tránh. Đây chính là “hòn đá tảng” trong nhận thức của mỗi giảng viên, sinh viên.

Nắm bắt được các hạn chế nêu trên, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, CLB tiếng Anh của trường cần phối hợp với Bộ môn ngoại ngữ và các Khoa, bộ môn chuyên ngành tham mưu với Lãnh đạo Trường tổ chức nhiều hội thảo, các buổi giao lưu giữa giảng viên, sinh viên trường với các chuyên gia và sinh viên quốc tế. Sử dụng nòng cốt là các giảng viên đã có kinh nghiệm học Thạc sỹ, Tiến sỹ ở nước ngoài đẩy mạnh phát triển tiếng anh chuyên ngành trong khoa/bộ môn, sinh viên; hỗ trợ tìm kiếm học bổng cho các giảng viên, sinh viên trong trường. Đoàn Thanh niên – Hội sinh viên tiếp tục duy trì và đổi mới nội dung, hình thức các cuộc thi Tìm kiếm tài năng tiếng Anh, Hùng biện Tiếng Anh, Cuộc thi viết Tiếng Anh... để lan tỏa phong trào học tiếng Anh; CLB tiếng Anh cần đổi mới hoạt động một cách có chiều sâu và hiệu quả. Thường xuyên tôn vinh, khen thưởng các giảng viên trẻ, sinh viên có năng lực tiếng Anh tốt, tích cực tham gia phong trào tiếng Anh... xem xét trở thành một trong các tiêu chí thi đua khen thưởng giảng viên và sinh viên cuối năm.

Với công tác nghiên cứu khoa học, Đoàn Thanh niên luôn xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm của Phong trào thanh niên trong nhà trường. Qua đó, Đoàn Thanh niên





đã lập kế hoạch tham mưu lãnh đạo Trường tổ chức hiệu quả các diễn đàn, tọa đàm, buổi hội thảo nghiên cứu khoa học của sinh viên và các cuộc thi sáng tạo, thi olympic, sinh hoạt chuyên đề,... Các đoàn viên thanh niên tham dự báo cáo tại Hội nghị Khoa học tuổi trẻ khối ngành Y được đều đạt được giải cao, 02 sv tham gia báo cáo tại Hội nghị khoa học quốc tế tại Đài loan. Đoàn thanh niên tổ chức nhiều hoạt động để khuyến khích cán bộ giảng viên trẻ, sinh viên tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học như: Các tọa đàm nghiên cứu khoa học; Cuộc thi “Ý tưởng đổi mới sáng tạo trẻ HMTU 2018” với 7 ý tưởng sáng tạo xuất sắc của sinh viên lọt vào chung kết; Lần đầu tổ chức Hội nghị “Khoa học công nghệ tuổi trẻ HMTU 2019”, Hội nghị đã diễn ra thành công tốt đẹp với 14 đề tài dự thi, trong đó có 5 báo cáo của giảng viên trẻ dưới 35 tuổi và 9 báo cáo của các nhóm sinh viên.

Tuy nhiên, đa số sinh viên vẫn chưa nhận thức được tầm quan trọng của nghiên cứu khoa học, do đó, chưa thực sự có sự hứng thú, say mê, đầu tư đúng mức vào hoạt động này. Sự hiểu biết của sinh viên về phong trào nghiên cứu khoa học trong trường chưa đủ cả về chất và lượng. Nhiều sinh viên cho rằng việc nghiên cứu khoa học mất thời gian và công sức, nội dung nghiên cứu khoa học xa rời với thực tiễn. Bên cạnh đó, cũng chưa có cơ chế đủ sức thu hút sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học. Sinh viên chủ yếu thụ động trong việc học và nghiên cứu, không có sự sáng tạo. Sinh viên chỉ học bài và ôn bài khi chuẩn bị bước vào các kỳ thi, chỉ “xoay quanh” giảng đường với những bài học trên lớp, chưa chủ động nghiên cứu, tìm tòi cơ hội được học tập, nâng cao kiến thức thực tiễn. Chưa có sự liên hệ chặt chẽ giữa các sinh viên thực hiện nghiên cứu với các cơ sở y tế cần ứng



dụng khoa học. Vì thế các công trình nghiên cứu của sinh viên nghiêng nhiều về lý thuyết gây sự nhàm chán và cách xa thực tiễn. Đặc biệt vai trò định hướng và tạo môi trường nghiên cứu của các thầy cô hướng dẫn còn nhiều hạn chế chính là những nguyên nhân chính khiến phong trào nghiên cứu khoa học trong đoàn viên Trường chưa thực sự được hưởng ứng.

Công thức để dẫn đến thành công trong NCKH là Năng lực nghiên cứu + Động lực nghiên cứu + Môi trường nghiên cứu tốt = Thành công trong NCKH. Tuy nhiên yếu tố có năng lực nghiên cứu chỉ là điều kiện cần nhưng chưa đủ. Nếu không có động lực nghiên cứu thì năng lực nghiên cứu sẽ không được kích hoạt, ngủ yên ở dạng tiềm năng. Có động lực nghiên cứu mới thôi thúc người ta nghiên cứu. Do vậy để phát huy hết vai trò của mình, Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên cần phải là lực lượng lòng cốt đóng vai trò tiên phong trong công tác NCKH trong Nhà Trường. Một số giải pháp cụ thể đẩy mạnh NCKH như:

+ Tuyên truyền, giáo dục cho sinh viên hiểu được ngoài nhiệm vụ học tập thì nghiên cứu khoa học đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo. Đó cũng là phương pháp học tập mới, giúp và định hướng cho các em tìm kiếm tri thức mới, chủ động và sáng tạo trong hoạt động chuyên môn của mình.

+ Đoàn Thanh niên kết hợp cùng Phòng QLKHCN&HTQT cùng các khoa, bộ môn tạo môi trường, sân chơi cho sinh viên trong phong trào NCKH. Tổ chức các cuộc thi, hội nghị, hội thảo về Nghiên cứu khoa học. Tổ chức các lớp học bồi dưỡng phương pháp nghiên cứu khoa học. Xây dựng các nhóm nghiên cứu theo các chi đoàn, liên chi đoàn dưới sự hướng dẫn của các giảng viên. Tăng cường gắn NCKH trong triển khai thực hiện khóa luận tốt nghiệp của sinh viên, từng bước nâng tỷ trọng thực hiện khóa luận tốt nghiệp.

Đoàn Thanh niên (đặc biệt là chi đoàn giảng viên) cùng Khoa Y và Bệnh viện trường thành lập câu lạc bộ “Học tập tích cực và Nghiên cứu khoa học” xây dựng nhóm nghiên cứu nòng cốt là các bác sỹ trẻ tâm huyết, sinh viên đa khoa có niềm say mê hứng thú với NCKH, thường xuyên hoạt động sinh hoạt khoa học chuyên đề, cập nhật kỹ thuật y học mới tiến tới sinh hoạt bằng tiếng Anh khi có đủ các điều kiện cần thiết. Tham khảo và mời những nhà nghiên cứu có năng lực, uy tín trong các lĩnh vực từ đó vạch ra hướng nghiên cứu và mục tiêu nghiên cứu cụ thể cho nhóm.

+ Tham mưu cho Lãnh đạo Trường có chính sách đãi ngộ đối với giảng viên, sinh viên giỏi, say mê nghiên cứu khoa học, tạo điều kiện thuận lợi và có cơ chế quản lý thích hợp để phát huy tài năng và sự đóng góp, tạo động lực phấn đấu và say mê trong nghiên cứu khoa học. Giảng viên làm nghiên cứu có chất lượng, có công bố quốc tế phải có thu nhập tốt hơn so với giảng viên không làm nghiên cứu. Hỗ trợ, tư vấn để các giảng viên trẻ có các NCKH ngày càng chất lượng cả về hình thức, nội dung và đặc biệt là có tính ứng dụng ngày càng cao.

“Sinh viên 5 Tốt” là một danh hiệu cao quý của sinh viên Việt Nam, “Sinh viên 5 Tốt” đã được đưa vào hệ thống khen thưởng cấp Quốc Gia, “Sinh viên 5 Tốt” là

đanh hiệu dành cho sinh viên có uy tín, là minh chứng cho sự nỗ lực, cố gắng trong mỗi cá nhân sinh viên để rèn luyện, hoàn thiện bản thân. Phong trào “Sinh viên 5 tốt” của Trường ĐHKTYTHD đã đạt nhiều kết quả tốt, không chỉ được sinh viên đón nhận ngày càng tích cực mà còn được Ban Giám hiệu quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để Hội Sinh viên triển khai, phát triển. Trong đó việc tạo môi trường giúp các bạn sinh viên đạt được các tiêu chí “Học tập tốt – Đạo đức tốt – Tình nguyện tốt – Hội nhập tốt – Thể lực tốt” được Đoàn thanh niên - Hội sinh viên triển khai thông qua các CLB trong trường một cách hiệu quả. Các hoạt động tạo môi trường giúp sinh viên rèn luyện đạo đức, tác phong: các cuộc thi về tìm hiểu chủ nghĩa Mác – Lenin như cuộc thi “Ánh sáng soi đường” đạt giải nhất trong khối trường thi đua của Tỉnh. Các hoạt động tạo môi trường cho sinh viên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học: tổ chức các cuộc thi như “ Ý tưởng đổi mới sáng tạo trẻ HMTU 2018”, Hội nghị “Khoa học công nghệ tuổi trẻ HMTU 2019” được nhiều sinh viên tham gia hưởng ứng. Các hoạt động tạo môi trường cho sinh viên rèn luyện thể chất: Giải thi đấu Bóng đá Nam HMTU, Bóng đá nữ HMTU, Giải Cầu lông HMTU được tổ chức hàng năm cùng với nhiều hoạt động của CLB bóng chuyền, CLB võ thuật,... Các hoạt động tạo môi trường để sinh viên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng: Chương trình Đông ấm vùng cao, Tết yêu thương của CLB tình nguyện khát vọng trẻ, chương trình hiến máu tình nguyện của Đoàn thanh niên, Phòng CTQL SV và CLB hiến máu tình nguyện, chương trình tiếp sức mùa thi, khám sức khỏe tình nguyện “Mùa hè xanh”,... Các hoạt động tạo môi trường giúp sinh viên hội nhập quốc tế: Các cuộc thi tiếng anh và các chương trình, hoạt động của CLB tiếng Anh và Phòng QLKH&HTQT.

Tuy nhận được sự quan tâm của sinh viên trong

trường nhưng phong trào “Sinh viên 5 tốt” vẫn diễn ra thiếu đồng bộ. Các tiêu chí về “Sinh viên 5 tốt” chưa chi tiết. Các hoạt động tạo môi trường để sinh viên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học chưa có nhiều đột phá, chưa tận dụng được nguồn lực và tiềm năng của sinh viên. Do đó để phong trào đạt hiệu quả cao hơn cần tập trung những nội dung sau:

Quán triệt nhận thức về vị trí, vai trò chủ đạo của phong trào “Sinh viên 5 tốt” trong đoàn viên sinh viên. Cần xây dựng hình ảnh “Sinh viên 5 tốt” là thương hiệu để sinh viên Nhà trường phấn đấu, là thước đo tiêu chuẩn của thể hệ sinh viên thời đại mới.

Xây dựng và cụ thể các tiêu chí của “Sinh viên 5 tốt” Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương cùng các nội dung về tuyên dương, khen thưởng.

Thành lập Ban phong trào “Sinh viên 5 tốt” là trung tâm điều phối của phong trào, với sự tham gia của những thành viên tài năng đến từ tất cả các câu lạc bộ trong toàn trường và là một trong các Ban chức năng, hỗ trợ Ban Chấp hành Hội Sinh viên trường triển khai các hoạt động “Sinh viên 5 tốt”, tạo môi trường cho Sinh viên Trường phát triển toàn diện dựa trên 5 tiêu chí của Sinh viên 5 tốt. Kết nối hoạt động của các Câu lạc bộ, Tổ Đội Nhóm trong Nhà trường... Triển khai phong trào, từ đăng ký, đánh giá, bình xét, tuyên dương và phát huy “Sinh viên 5 tốt”. Tổ chức đăng ký phần thưởng đạt danh hiệu ngay từ đầu năm học; thực hiện nghiêm túc, bài bản công tác theo dõi, đánh giá, bình xét và tuyên dương “Sinh viên 5 tốt”.

Nhiệm vụ đặt ra cho tuổi trẻ Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương là hết sức vinh dự và tự hào nhưng cũng đầy khó khăn, thách thức. Phát huy tinh thần đoàn kết, sáng tạo, xung kích, tình nguyện, tuổi trẻ Nhà trường luôn tin tưởng và mong muốn cống hiến sức mình cho sự phát triển của Đảng bộ Trường.

## ĐỔI MỚI NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ, ĐẢNG BỘ ĐẶC BIỆT TÍNH NÊU GƯƠNG CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CẤP ỦY ĐƠN VỊ

**ThS.BS Vũ Công Danh**  
*Phụ trách Trung tâm Nội soi tiêu hóa*  
*Bệnh viện Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương*

Sinh thời Bác Hồ kính yêu luôn đánh giá cao vai trò của Chi bộ. Theo Người thì “Chi bộ là gốc rễ của Đảng trong quần chúng. Chi bộ tốt thì mọi chính sách của Đảng đều được thi hành tốt, mọi công việc đều tiến bộ không ngừng. Trái lại, nếu Chi bộ kém thì công việc không trôi chảy... Đối với Đảng ta, việc xây dựng Chi bộ cho tốt, cho vững mạnh là một công

việc vô cùng quan trọng”. Trong nhiệm kỳ vừa qua, Đảng ủy nhà trường đã tổ chức triển khai nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Tuy nhiên vẫn còn thực trạng một số chi bộ chất lượng sinh hoạt chưa cao, còn mang tính hình thức, đảng viên chưa mặn mà tham gia. Để khắc phục được tình trạng đó, làm cho sinh hoạt Chi bộ thực sự trở thành



nhu cầu của mỗi cán bộ đảng viên, là địa chỉ để mỗi đảng viên được đóng góp ý kiến, trí tuệ của mình vào những quyết sách của Đảng, là nơi để mỗi người gửi gắm niềm tin, tình cảm, nguyện vọng của mình, theo tôi cần tiến hành một số biện pháp như sau:

Một là thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức tư tưởng của mỗi cán bộ đảng viên về giá trị, ý nghĩa của sinh hoạt Chi bộ. Những buổi sinh hoạt đó không chỉ là mệnh lệnh hành chính, là việc bắt buộc phải làm, mà thực sự thiết thực ý nghĩa đối với mỗi cán bộ đảng viên. Đây là cách thức thường xuyên liên tục để giữ vững ổn định và phát triển năng lực lãnh đạo của Chi bộ đối với mọi nhiệm vụ của khoa, phòng, bộ môn trong toàn trường. Đối với người đứng đầu Chi bộ là cách để lan truyền cảm hứng, phổ biến được quyết tâm, chủ trương của Đảng ủy đến từng đảng viên, từng quần chúng trong đơn vị mình phụ trách, tạo được sự thống nhất, đồng thuận từ trên xuống dưới và từ dưới lên trên. Đối với mỗi đảng viên, khi tham gia sinh hoạt Chi bộ giúp nâng cao nhận thức, phát triển năng lực cá nhân bởi vì hiểu được chủ trương, chính sách của Đảng, của nhà trường một cách rõ ràng, được tham gia trí tuệ vào những quyết sách lãnh đạo quản lý khoa, phòng, bộ môn. Sinh hoạt Chi bộ góp phần gắn kết đảng viên với tổ chức và giữa đảng viên với nhau.

Hai là phải duy trì nề nếp, kỉ cương trong việc tổ chức sinh hoạt Chi bộ theo đúng điều lệ Đảng. Tổ chức sinh hoạt định kỳ hàng tháng theo hướng dẫn số 12 năm 2018 của Ban tổ chức Trung Ương và theo hướng dẫn của Đảng bộ nhà trường. Như Bác Hồ đã từng căn dặn: “Sức mạnh vô địch của Đảng là ở tinh thần kỷ luật tự giác, ý thức tổ chức nghiêm chỉnh của cán bộ đảng viên”. Nếu coi Đảng bộ nhà trường như một cơ thể sống thì Chi bộ như là tế bào cấu thành lên tổ chức Đảng. Sinh hoạt Chi bộ thường xuyên là quá trình trao đổi chất trong mỗi tế bào, là dấu hiệu của sự sống. Không sinh hoạt hoặc sinh hoạt không thường xuyên cũng có nghĩa là quá trình trao đổi chất không liên tục, bị ngắt quãng, sự sống sẽ ngưng trệ.

Ba là cần thường xuyên đổi mới nội dung trong sinh hoạt Chi bộ. Bởi Chi bộ là hạt nhân lãnh đạo các mặt hoạt động của khoa, phòng, bộ môn trong toàn trường, vì vậy nội dung sinh hoạt phải toàn diện. Không chỉ đơn thuần là những nội dung được quy định trong điều lệ của Đảng, nghị quyết của Đảng bộ. Mặt khác Bí thư và Chi ủy phải lựa chọn được những vấn đề liên quan đến công tác lãnh đạo của Chi bộ đối với các hoạt động thực tiễn của khoa, phòng, bộ môn, liên quan đến tâm tư nguyện vọng của đảng viên tại đơn vị. Từ đó tổ chức được các buổi sinh hoạt theo từng chuyên đề, có nghị quyết riêng về từng chuyên đề đó.

Bốn là nguyên tắc làm việc phải thực sự dân chủ, khoa học. Như Bác Hồ đã từng căn dặn “phải

làm đúng nguyên tắc lãnh đạo tập thể, cá nhân phụ trách... Mọi việc đều phải bàn bạc một cách dân chủ và tập thể”. Trong sinh hoạt Chi bộ nguyên tắc tập trung dân chủ là nguyên tắc cơ bản nhất. Khi sinh hoạt có thể tiếp thu được ý kiến của nhiều người, vì nhiều người thì nhiều kiến thức do đó có thể nhìn nhận vấn đề một cách toàn diện, đa chiều. Nhưng khi đã bàn bạc kĩ lưỡng, đã nghị rồi thì phải quyết, đã quyết thì phải hành động và phải có người phụ trách chịu trách nhiệm. Như thế công việc mới chạy, tránh thói dựa dẫm, ỷ lại vào tập thể.

Bên cạnh đó, để củng cố và xây dựng được khối đoàn kết, thống nhất của các thành viên trong Chi bộ, nhất thiết trong Chi bộ phải thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình. Đây là quy luật phát triển của Đảng, là vũ khí để rèn luyện đảng viên. Tuy nhiên để thực hiện nguyên tắc này thật đúng đắn, hiệu quả không phải là điều dễ dàng. Đây là vấn đề của khoa học và nghệ thuật ứng xử. Vì vậy Bác Hồ luôn lưu ý là phê bình sự việc chứ không xúc phạm nhân cách con người và “phê bình phải có tình đồng chí, thương yêu lẫn nhau”. Dù cho có bất đồng về quan điểm làm việc, có thể không hài lòng với nhau về phong cách sống. Nhưng miễn sao có chung một mục tiêu, một hướng nhìn đó là vì sự phát triển của đơn vị, của nhà trường.

Năm là coi trọng công tác phát triển đảng, lựa chọn để tìm được những người thực sự tiêu biểu, luôn hết lòng hết sức phục vụ lợi ích của mọi người, của nhà trường. Không để lọt vào tổ chức những người cơ hội, cá nhân chủ nghĩa, xem nhà trường chỉ là nơi trú chân, là bệ đỡ để đạt mục đích cá nhân.

Sáu là cần chú trọng công tác nghiên cứu tổng kết. Cũng giống như y học, muốn nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ đòi hỏi mỗi cán bộ đảng viên phải thường xuyên, liên tục nghiên cứu tổng kết thực tiễn, lựa chọn khâu yếu, điểm đang tắc nghẽn để đột phá đi lên. Lựa chọn tiếp tục đứng yên, lối cũ ta về hay là luôn suy nghĩ, năng động sáng tạo tìm giải pháp phát triển đi lên, tất cả đều nằm ở trong tay mỗi chúng ta.

Để đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, vào thực hiện nhiệm vụ tại các khoa, phòng, bộ môn cũng như giải quyết được những vấn đề nảy sinh từ hoạt động thực tiễn. Một nhân tố quan trọng hàng đầu đó chính là tính gương mẫu của người đứng đầu Chi bộ. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “Cán bộ nào, phong trào ấy”. Lật lại những trang sử vẻ vang của dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng, chúng ta thấy rõ được vai trò tiên phong gương mẫu của mỗi cán bộ đảng viên. Trong hai cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, biết bao đảng viên cộng sản với lời thề độc lập đã gương mẫu đi đầu “ai theo Đảng thì hãy tiến lên” hay “đảng viên

đi trước làn nước theo sau”. Bước sang thời đại 4.0 hiện nay, tinh thần xung kích đi đầu của người cán bộ đảng viên vẫn còn nguyên giá trị. Đó là tinh thần luôn vượt khó đi lên, luôn tiến về phía trước, không lùi bước trước thử thách khó khăn. Không chỉ gương mẫu đi đầu, mỗi cán bộ lãnh đạo chi bộ phải thực sự tạo được niềm tin, cảm hứng cho cấp dưới ở trình độ chuyên môn giỏi, bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần đam mê nhiệt huyết trong công việc. Đồng thời có đạo đức trong sáng, không chạy theo chủ nghĩa cá nhân, thực sự “dĩ công vi thượng”, luôn đặt việc công, việc của nhà trường lên trên lợi ích của cá nhân mình, thực sự thương yêu đồng chí đồng nghiệp của mình.

Trước những diễn biến còn phức tạp, khó lường

của tình hình dịch bệnh Covid -19. Trước tình hình cạnh tranh phát triển ngày càng gay gắt trong đào tạo và cung ứng dịch vụ y tế. Đòi hỏi chúng ta phải luôn thay đổi để thích ứng. Dù cho chặng đường phía trước còn nhiều gian nan nhưng chúng ta sẽ vượt qua nếu đoàn kết cùng nhau. Có câu nói rằng “ Muốn đi nhanh thì hãy đi một mình, nhưng nếu muốn đi xa hãy đi cùng nhau”. Với niềm tin vào sự đoàn kết thống nhất trong toàn đảng bộ, dưới ngọn cờ lãnh đạo của đảng, chúng ta sẽ cùng nhau đi đến mục tiêu mà nhiệm kỳ 2020 – 2025 của Đảng ủy đã vạch ra, đó là “nâng cao năng lực lãnh đạo, tăng cường giáo dục toàn diện, chuẩn mực, hợp tác đổi mới, sáng tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân”

## ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG VIỆC SỐ HÓA NHÀ TRƯỜNG VÀ BỆNH VIỆN

**ThS. Đỗ Trọng Tiến**  
**Trưởng phòng CNTT**

**Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương**

Chúng ta đang bước vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (còn gọi là công nghiệp 4.0). Theo Giáo sư Klaus Schwab, người Đức, Chủ tịch Diễn đàn kinh tế thế giới Davos năm 2016: “ Nhân loại đang đứng trước một cuộc cách mạng công nghiệp mới, có thể thay đổi hoàn toàn cách chúng ta sống, làm việc và quan hệ với nhau”. Bản chất của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 là dựa trên nền tảng công nghệ số (với nền tảng là sự phát triển mạnh mẽ của CNTT) và tích hợp tất cả các công nghệ thông minh để tối ưu hóa quy trình, phương thức và quan hệ sản xuất. Công nghiệp 4.0 tạo điều kiện thuận lợi cho việc tạo ra các “nhà máy thông minh” hay “nhà máy số” trong đó có “Trường học thông minh” và “Bệnh viện số”.

Chúng ta cũng đã biết năm 1997 siêu máy tính Deep Blue của IBM đánh thắng siêu đại kiện tướng cờ vua người Nga Garry Kasparov (ông được ví là kỳ thủ mạnh nhất trong lịch sử và đứng đầu thế giới trong suốt 20 năm). Ngày nay, phần mềm trí tuệ nhân tạo IBM Watson for Oncology đã được Bộ Y tế khẳng định có giá trị tư vấn, hỗ trợ bác sỹ chuyên ngành ung thư lựa chọn phác đồ điều trị ung thư cho người bệnh.

Qua những ví dụ trên có thể khẳng định rằng công nghệ thông tin đang phát triển rất mạnh mẽ nếu chúng ta không nắm bắt cơ hội của công nghiệp 4.0, không có những định hướng, giải pháp phù hợp trong việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của Nhà trường và Bệnh viện thì hoạt động của cơ quan, đơn vị sẽ trở nên trì trệ và kém hiệu quả.

### PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP

Để tận dụng được giai đoạn bùng nổ CNTT và đưa Nhà Trường, Bệnh viện ngày càng phát triển tiến tới xây dựng Đại học thông minh, Bệnh viện số cần thực hiện một số điểm sau:

#### 2.1. Thứ nhất là: Công nghệ

##### 2.1.1 Về phía Nhà trường:

Để có những định hướng, giải pháp và các hoạt động ứng dụng CNTT được hiệu quả, đồng bộ theo dõi trước hết chúng ta cần xây dựng Kiến trúc tổng thể về CNTT của Trường (đó là một cái nhìn toàn cảnh về tổ chức kết nối giữa nghiệp vụ, nhu cầu, định hướng phát triển của Trường với CNTT). Có Kiến trúc tổng thể chúng ta mới từng bước triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT theo định hướng phát triển của trường và đảm bảo rằng các phần mềm và hạ tầng khi triển khai theo từng giai đoạn đều có thể



kết nối và tương thích với nhau.

Cần xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT 5 năm và hàng năm với các mức ưu tiên khác nhau nhằm đảm bảo hiệu quả của việc đầu tư công nghệ chủ chốt của Nhà trường.

Trước mắt cần ưu tiên đầu tư vào công tác quản lý, quản trị của Trường với hệ các phần mềm như Quản lý văn phòng điện tử, quản lý cán bộ, quản lý đề tài nghiên cứu khoa học, quản lý hồ sơ minh chứng, tài sản, trang thiết bị...đặc biệt khi ứng dụng phần mềm quản lý và điều hành công việc trên môi trường mạng cùng với ký số sẽ giúp cho môi trường làm việc được thông thoáng, kịp thời và chủ động hướng đến xây dựng Trường điện tử.

Thứ hai, Đại dịch Covid 19 diễn ra khiến việc học truyền thống trên giảng đường gặp rất nhiều khó khăn điều đó giúp chúng ta nhận thấy việc triển khai dạy-học, thi trên môi trường mạng là hết sức cấp thiết. Để thực hiện việc này chúng ta cần triển khai những bước sau:

- Xây dựng ngân hàng câu hỏi đối với từng môn học. Việc này Nhà trường đã triển khai tuy nhiên tiến độ thực hiện còn rất chậm. Nếu không nhanh chóng có ngân hàng câu hỏi thì việc học và thi trên mạng là bất khả thi. Hội đồng trường và Lãnh đạo trường đã có chỉ đạo, đề nghị các Khoa/Bộ môn cần quyết tâm cao để triển khai xây dựng bộ câu hỏi vì nó tạo tiền đề cho việc triển khai đào tạo trên mạng – Xu thế tất yếu của các Trường Đại học trên thế giới hướng đến Đại học thông minh.

- Triển khai xây dựng Bài giảng điện tử để dạy-học trên môi trường mạng. Chúng ta không bắt đầu đi thì sẽ chẳng bao giờ tới. Cần bắt tay ngay vào việc xây dựng bài giảng điện tử, giảng viên cần mạnh dạn, không ngại khó. Thất bại ban đầu sẽ giúp giảng viên có thêm kiến thức, kỹ năng sử dụng CNTT từ đó nâng cao sức sáng tạo để giúp bài giảng được sinh động, hấp dẫn hơn. Khó khăn lúc ban đầu sẽ được đổi lại là thời gian, công sức, sự tự do và không gian rộng mở (giảng viên và sinh viên được kết nối thường xuyên, liên tục nhưng không phải ở trên giảng đường mà là trên môi trường mạng; sinh viên có thể học tập từ khắp mọi nơi có mạng Internet và giảng viên thì được chủ động hoàn toàn trong việc giảng bài của mình).

- Tiếp tục số hoá nguồn tài liệu nội bộ của trường, từng bước hình thành Thư viện số. Về lâu dài, kho học liệu số chính là tạo môi trường tiền đề giúp hình thành và triển khai các hoạt động đào tạo từ xa qua mạng.

- Nâng cấp hạ tầng CNTT đáp ứng việc học và thi trên mạng; Bổ sung phần mềm đào tạo E-Learning, quản lý và tổ chức thi trực tuyến.

### **2.1.2 Về phía Bệnh viện Trường:**

Hiện CNTT ứng dụng trong lĩnh vực y tế đã rất phát triển. Cách đây 10 năm việc khám chữa bệnh từ

xa rất khó khăn do phụ thuộc phần cứng đắt tiền, kỹ thuật hỗ trợ phức tạp...thì vừa mới đây thôi Tập đoàn Viettel đã xây dựng hệ thống có thể triển khai khám bệnh từ xa đến với từng nhà dân.

Bệnh viện Đa khoa Vinh thay vì chỉ đón tiếp được từ 300-500 người mỗi ngày. Đến nay, sau khi áp dụng phần mềm quản lý tổng thể bệnh viện đã có thể tiếp đón từ 1600 – 1800 bệnh nhân chỉ trong vòng 2 tiếng; Tại khoa khám bệnh theo yêu cầu Bệnh viện Bạch Mai theo thống kê số lượng bệnh nhân đến khám chữa bệnh sau khi áp dụng phần mềm tăng 15 – 20%.

Những kết quả ghi nhận tại Bệnh viện Bạch Mai, Đa khoa Vinh đã minh chứng cho hiệu quả rõ ràng mà CNTT mang lại cho ngành y tế. Nếu chúng ta không bước đi không có nghĩa là chúng ta đứng tại chỗ mà là chúng ta đang thụt lùi bởi người khác đang chạy. Chính vì vậy tôi nghĩ rằng cần đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động khám chữa bệnh tại Bệnh viện Trường với một số nội dung cơ bản sau:

- Triển khai và đưa vào hoạt động phần mềm quản lý bệnh viện theo Dự án Ứng dụng CNTT trong quản lý Bệnh viện đã được Bộ Y tế phê duyệt. Phần mềm quản lý khi đưa vào hoạt động sẽ giúp cho việc quản lý, điều hành hoạt động của Bệnh viện được thuận lợi, chính xác, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, giảm rủi ro sai sót y khoa, giảm thời gian chờ đợi của bệnh nhân qua đó giảm quá tải bệnh viện từng bước đem lại sự hài lòng cho người bệnh và gia đình người bệnh.

- Đề xuất triển khai hệ thống lưu trữ và quản lý hình ảnh PACS và hệ thống ký số để hoàn thiện quản lý bệnh án điện tử và làm tiền đề cho việc khám chữa bệnh từ xa qua mạng. Với hệ thống PACS hình ảnh y tế có thể dễ dàng lưu trữ và chia sẻ cho các bác sỹ và thay thế hoàn toàn hệ thống in phim truyền thống.

- Bên cạnh đó cần xây dựng ngay Cổng thông tin Bệnh viện nhằm cung cấp các dịch vụ khám chữa bệnh tới người bệnh, tạo điều kiện thuận lợi cho người bệnh khi đăng ký dịch vụ và tra cứu kết quả khám chữa bệnh trên môi trường mạng đồng thời tăng cường sự tương tác hai chiều giữa bác sỹ và bệnh nhân.

### **2.2. Thứ hai: con người**

Tiềm năng của CNTT phục vụ cho hoạt động Giáo dục và Y tế là vô cùng lớn. Tuy nhiên, dù công nghệ có hiện đại đến đâu, thì yếu tố quyết định đến hiệu quả khi sử dụng CNTT vẫn là yếu tố con người.

Xác định con người là một trong những yếu tố hàng đầu quyết định sự thành công trong việc ứng dụng CNTT vào trong các hoạt động quản lý, giảng dạy và khám chữa bệnh. Do đó cần đặc biệt quan tâm đến việc bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học đặc biệt là kỹ năng ứng dụng CNTT để đảm bảo sử dụng tốt các công nghệ hiện đại vào giải quyết công việc.

#### **2.2.1 Đối với đội ngũ cán bộ CNTT:**

- Cử cán bộ CNTT tham gia các lớp tập huấn nâng cao trình độ và năng lực công tác đặc biệt là các chương trình ngắn hạn liên quan tới việc soạn bài giảng điện tử, tổ chức, quản lý giảng dạy và đào tạo từ xa, khám chữa bệnh từ xa qua mạng...

- Phối hợp cùng giảng viên Tin học tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học cho các cán bộ, viên chức theo chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

- Tổ chức tập huấn xây dựng bài giảng điện tử cho giảng viên đặc biệt là giảng viên thuộc nhóm cốt cán của từng khoa/bộ môn.

### 2.2.2 Đối với cán bộ, giảng viên và cán bộ y tế:

Trong xu thế giáo dục 4.0, giảng viên không chỉ dạy những gì mình có, mà phải dạy những gì người học cần cho tương lai. Yêu cầu này đòi hỏi giảng viên phải liên tục cập nhật kiến thức và đào tạo lại hàng năm.

Một trong những khó khăn cơ bản của việc triển khai ứng dụng CNTT là tâm lý ngại khó, ngại cái mới (đặc biệt là cán bộ, viên chức đã lớn tuổi). Như vậy muốn triển khai hiệu quả, muốn được tất cả cán bộ, giảng viên đón nhận thì ngoài nêu bật những lợi ích mà CNTT đem lại còn cần làm thế nào cho họ thấy việc ứng dụng CNTT không quá khó và họ hoàn toàn có thể thực hiện được.

Để làm được điều này theo tôi cần phân công cho ít nhất 1 giảng viên/1 Bộ môn có đủ năng lực và kỹ năng tốt về CNTT để hình thành nên nhóm cốt cán. Các thành viên thuộc nhóm này sẽ được tạo điều kiện để học tập, tham gia các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng sử dụng CNTT trong đó có việc xây dựng Bài giảng điện tử. Thành viên nhóm này sau khi được tập huấn sẽ thường xuyên liên hệ và làm việc với cán bộ CNTT để nâng cao và hoàn thiện kỹ năng tin học đồng thời sẽ chịu trách nhiệm hướng dẫn cho các thành viên khác thuộc đơn vị mình.

Đối với cán bộ y tế: Khi triển khai các ứng dụng mới các cán bộ y tế cần được tập huấn, hướng dẫn đầy đủ, chi tiết về cách sử dụng. Theo lưu ý của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại lễ khai trương nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh (KCB) từ xa, để đáp ứng yêu cầu của ngành y tế trong tình hình mới “mỗi bác sĩ ngoài là những thầy thuốc có chuyên môn cao còn cần là một kỹ sư tin học” bởi có giỏi về kỹ năng CNTT thì mới có thể triển khai tư vấn, khám chữa bệnh, thực hiện các phẫu thuật thủ thuật từ xa qua mạng.

### 2.3. Thứ ba: Nguồn lực

Để ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý, dạy-học, khám chữa bệnh chúng ta không thể không nói đến nguồn lực. Nguồn lực ở đây chính là nguồn kinh phí và các chính sách tài chính dành cho việc triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT tại Trường và Bệnh viện Trường.

Hàng năm Nhà trường cần dành một khoản kinh

phí tối thiểu 1% các nguồn thu và các nguồn vốn hợp pháp khác tại trường (theo chỉ thị 02/CT-BYT năm 2009 của Bộ Y tế) đồng thời thu hút nguồn vốn từ các tổ chức nước ngoài thực hiện Dự án tại Việt Nam mà Trường tham gia để chi cho việc ứng dụng và phát triển CNTT.

Hiện nay, hàng năm Trường đã dành từ 1 – 2% kinh phí cho hoạt động ứng dụng CNTT tuy nhiên nguồn kinh phí này mới chỉ đáp ứng chi cho hoạt động thay thế các thiết bị hỏng, bảo trì phần mềm hàng năm mà chưa đáp ứng được nhu cầu đầu tư, triển khai các ứng dụng mới. Do đó để triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT hiệu quả cần quyết tâm cao của Lãnh đạo Trường trong việc bố trí kinh phí cho đầu tư ứng dụng CNTT.

### 2.4. Thứ tư: Quy chế, chính sách

Để đảm bảo hoạt động triển khai ứng dụng CNTT tại Trường và Bệnh viện được đúng, trúng trọng tâm, trọng điểm một điều rất quan trọng là phải xây dựng được chiến lược phát triển CNTT phù hợp với chiến lược phát triển của Trường, Bệnh viện.

Xây dựng và ban hành các quy chế, qui định trong hoạt động triển khai ứng dụng CNTT tại Trường và Bệnh viện làm cơ sở cho việc quản lý và tổ chức thực hiện. Đến nay, phòng CNTT đã hoàn thành xây dựng 03 quy chế và 01 quy trình về các hoạt động CNTT tại Trường theo ISO 9001-2015 và 01 quy định về hoạt động CNTT tại Bệnh viện Trường, trong thời gian tới Phòng CNTT sẽ tiếp tục xây dựng 02 quy chế và một số quy trình để cơ bản các hoạt động ứng dụng CNTT triển khai tại Trường và Bệnh viện rõ ràng, rành mạch và thuận tiện.

Cần xây dựng cơ chế đối với giảng viên khi xây dựng bài giảng điện tử và thực hiện đào tạo trực tuyến, cán bộ y tế khi thực hiện khám chữa bệnh từ xa qua mạng; Ban hành chính sách ưu đãi đối với đội ngũ cán bộ, viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin trong việc xây dựng bài giảng điện tử, tổ chức đào tạo qua mạng và khám chữa bệnh qua mạng; Có chính sách thu hút nguồn nhân lực CNTT chất lượng cao về làm việc tại Trường Đại học KTYT Hải Dương.

### KẾT LUẬN

Như vậy qua những điểm tôi vừa trình bày ở trên để Nhà trường và Bệnh viện Trường ngày càng phát triển, tiến nhanh, bền vững từng bước hướng tới Đại học thông minh và Bệnh viện số thì chúng ta cần làm tốt 4 điểm đó là: Ứng dụng CNTT vào các mặt hoạt động của Nhà trường và Bệnh viện cùng với những con người có kỹ năng thành thạo về Tin học, với bộ quy chế quy định về hoạt động CNTT đồng thời với quyết tâm của Đảng ủy, Hội đồng Trường, Lãnh đạo Nhà trường trong việc số hóa Nhà trường và Bệnh viện chúng ta hoàn toàn có thể tin tưởng Nhà trường và Bệnh viện Trường sẽ ngày càng phát triển.





## ĐOÀN VIÊN, THANH NIÊN HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

ThS. Khúc Kim Lan  
Phó Bí thư Đoàn TNCS HCM  
Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương

Tháng 1/1946, trong thư gửi thanh niên và nhi đồng toàn quốc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội”. Là một lãnh tụ vĩ đại, có tầm nhìn xa trông rộng, hơn ai hết, Người thấu hiểu vai trò vô cùng to lớn của lực lượng thanh niên trong sự nghiệp cách mạng, trong công cuộc bảo vệ, xây dựng, kiến thiết nước nhà.

Từ những lời dạy của Người, việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã trở thành phương châm hành động đối với mỗi người dân trong cả nước để mỗi người hoàn thiện bản thân, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Là thế hệ kế thừa và phát huy sức trẻ để tiếp tục xây dựng, phát triển nước nhà, lớp lớp thanh niên ngày nay đã ra sức học tập, rèn luyện, lao động, sáng tạo, đóng góp cho xã hội thông qua những phong trào, hành động thiết thực, có sức lan tỏa, truyền cảm hứng sâu rộng.

Thanh niên luôn là lực lượng xung kích làm chủ khoa học công nghệ, khởi nghiệp sáng tạo, nêu cao tinh thần tình nguyện, sẵn sàng đi bất cứ nơi đâu, làm bất cứ việc gì khi Tổ quốc cần, chung sức cùng cộng đồng, giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn, chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình chính sách, chăm lo cho thiếu nhi...Bác đã căn dặn: “Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà”, “Nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh, phần lớn là do các thanh niên”, “Thanh niên phải thành một lực lượng to lớn và vững chắc trong công cuộc kháng chiến và kiến quốc”, đặc biệt là những lời căn dặn của Bác dành riêng cho cán bộ, nhân viên ngành Y tế: “Thương yêu, săn sóc người bệnh như anh em ruột thịt của mình, coi họ đau đớn cũng như mình đau đớn. Lương y phải như từ mẫu”



Tôi nghĩ rằng, thanh niên, sinh viên hiện nay cần cố gắng nhiều hơn nữa, nỗ lực hơn nữa để xứng đáng với niềm tin yêu của Bác. Việc học tập Bác không ở đâu xa mà thể hiện ở chính những công việc, hoạt động liên quan đến sinh viên, thể hiện trên hai mặt học tập và tu dưỡng đạo đức. Trước hết, sinh viên cần phải học tập tốt, đây là nhiệm vụ hàng đầu đối với sinh viên. Học tốt để có kiến thức, có khả năng làm việc, khẳng định được bản thân mình và cống hiến được cho đất nước, cho xã hội. Hai là sinh viên cần trau dồi đạo đức, sống đẹp, sống lành mạnh, có kiến thức xã hội, có văn hoá, thể hiện ở những hoạt động cụ thể như trước khi tan học thì tắt điện, giữ vệ sinh trường, lớp, bảo vệ của công, không đi học muộn, chăm chỉ học tập, không gian lận trong thi cử, nói không với các tệ nạn xã hội như điện tử, cờ bạc, ma túy... tích cực tham gia các phong trào do nhà trường phát động, các hoạt động thiện nguyện như Hiến máu nhân đạo, Quyên góp ủng hộ học sinh sinh viên và người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn... tích cực đóng góp ý kiến xây dựng cho phong trào chung, biết hi sinh, cống hiến vì tập thể, biết giúp đỡ mọi người xung quanh một cách chân thành...Tham gia những hoạt động đó sẽ giúp ta sống đẹp hơn, có ý nghĩa hơn cho bản thân và có ích cho cộng đồng.

Về phía Đoàn Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, cần tăng cường hơn nữa hoạt động tuyên truyền về phong trào học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15-5-2016, của Bộ Chính trị” bằng những hoạt động cụ thể, thiết thực như: tổ chức các buổi Tọa đàm tìm hiểu về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, những tấm gương sáng trong cán bộ, giảng viên, đoàn viên thanh niên, Phát động các phong trào Người tốt – việc tốt trong học tập, Phong trào nghiên cứu khoa học và các phong trào thiện nguyện vì cộng đồng...xem xét trở thành các tiêu chí để bình xét thi đua trong đoàn viên thanh niên.

Bằng nhiệt huyết và tinh thần xung kích, tiên phong, không ngại khó, ngại khổ, sẵn sàng hy sinh cống hiến, tuổi trẻ Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương sẽ ngày một tiến lên trên mọi lĩnh vực, góp phần xây dựng thương hiệu hình ảnh của nhà trường và thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trường lần thứ XXII nhiệm kỳ 2020-2025.



### *Cie tường sắp chết*

Một nhóm sinh viên y khoa đến thực tập ở bệnh viện nọ, chủ nhiệm khoa khám bệnh dẫn họ đến một phòng bệnh và khê dặn: “Các anh hãy lần lượt vào khám cho bệnh nhân kia, nếu biết ông ta bệnh gì thì gặt đầu, nếu không biết là bệnh gì thì lắc đầu nhé!”

Sinh viên A vào thăm thăm, khám khám một hồi rồi lắc lắc đầu. Sinh viên B vào thăm thăm, khám khám hồi lâu rồi cũng lắc lắc đầu. Ông chủ nhiệm khoa thấy hai sinh viên “khám bệnh” kiểu như thế cũng chép miệng, lắc đầu.

Đột nhiên, bệnh nhân nháy xuống, ôm chặt lấy chân ông trưởng khoa, khóc rống lên: “Chủ nhiệm! Xin ông hãy cứu tôi, tôi chưa muốn chết!”

### *Tiêm trước là vĩa*

Một bệnh nhân đang làm thủ tục ra viện. Khi thanh toán viện phí, bác sỹ điều trị bảo cô y tá: “Hãy tiêm cho ông ta một ống thuốc an thần!” Cô y tá rất ngạc nhiên: “Nhưng thưa bác sỹ, hôm nay ông ấy ra viện, cần gì phải tiêm thuốc an thần nữa?”

Bác sỹ từ tốn: “Ày! Vài phút nữa khi ông ấy cầm hóa đơn thanh toán viện phí thì cô sẽ thấy tác dụng của thuốc...”

### *Nhầm lẫn tai hại*

Nhân viên đến cơ quan làm việc với ai tai băng bó. Sếp ngạc nhiên hỏi:

- Chuyện gì đã xảy ra với cậu vậy?
- Hôm qua, vợ đi vắng nên tôi phải ủi đồ. Khi cô ấy gọi điện thoại về, tôi đã sơ ý nhắc bàn ủi lên nghe.
- Vô lý! Tại sao tai kia của anh cũng bị băng bó?
- Thưa, tôi lại nhầm lẫn nữa vì vội gọi bác sĩ.

### *Thần y*

Một vị bác sỹ nói với đồng nghiệp với vẻ buồn rầu:

- Anh thử tưởng tượng xem, tôi chữa bệnh ung thư cho anh ta nhưng hóa ra khi mổ ra thì anh ta chỉ bị một cái áp xe.

Vị bác sỹ kia bảo:

- Điều đó thì có đáng kể. Tôi đã điều trị nửa năm cho bệnh nhân bị vàng da nhưng đến khi anh ta chết, tôi mới phát hiện anh ta là người châu Á!!!

### *Miềng hụt*

Viện trưởng một bệnh viện tâm thần muốn tìm hiểu tình hình hồi phục của bệnh nhân, liền cho vẽ một cánh cửa lên tường, sau đó nói với các bệnh nhân: “Hôm nay, ai mở được cánh cửa kia ra thì có thể sẽ được về nhà.” Bệnh nhân lần lượt đứng dậy, tiến tới mở cánh cửa vẽ. Đang thất vọng, viện trưởng bỗng thấy một người vẫn ngồi bất động tại chỗ liền vui mừng hỏi: “Tại sao anh không thử mở cửa xem?” Bệnh nhân nọ tiu ngầu, hạ giọng đáp: “Vi là tôi không có chìa khóa!!!”

### *Nguyên nhân tử vong*

Một hôm, bệnh viện nọ tiếp nhận ba ca đột tử, cả ba người chết đều có nụ cười rất tươi. Bác sỹ lấy làm lạ bèn hỏi: “Tại sao họ đều cười tươi khi chết thế?” Cô hộ lý đáp: “Thưa, người thứ nhất đột tử do quá kích động sau khi biết mình trúng số độc đắc trăm triệu, người thứ hai đột tử đúng lúc đang “lên đỉnh mây mưa”...” “Được rồi, thế còn người thứ ba?” “Người thứ ba đột tử đúng lúc đang hái táo giữa đêm mưa.” Bác sỹ ngạc nhiên: “Hái táo đêm mưa làm sao mà chết?” Hộ lý giải thích: “Đúng lúc người đó đang hái táo thì bất ngờ bị trúng một tia sét, ánh chớp lóe sáng lên khiến ông ta tưởng rằng có người chụp ảnh cho mình.”

### *Lý do thè lưỡi*

Một bà nọ phải thè lưỡi đã lâu, mỗi miệng, khô hết cả lưỡi, khó chịu quá liền đánh bạo hỏi bác sỹ: “Thưa bác sỹ, ông bảo tôi thè lưỡi lâu thế, sao chẳng thấy ông ngó nhìn gì đến tôi vậy?” Bác sỹ quay lại, gất: “Thì mới sáng ngày ra, tôi chỉ muốn bà để cho tôi được yên tĩnh khi mở cửa phòng khám mà thôi!”

SUU TÀM